

BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG
BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

TIN NỔI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

CÔNG KHAI NHƯNG ÍT BỘ QUAN TÂM ĐẾN THỂ CHẾ

“Tổ công tác của Thủ tướng mời 11 Bộ, ngành, nhưng phần lớn lãnh đạo Bộ vắng mặt, chứng tỏ Bộ ít quan tâm xây dựng thể chế”, Tổ trưởng Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ nêu rõ.



Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng phát biểu tại buổi làm việc

Ngày 24/3, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ (VPCP) Mai Tiến Dũng dẫn đầu Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ kiểm tra rà soát chuyên đề về tình hình xây dựng các văn bản chi tiết thi hành luật, pháp lệnh của 11 bộ, cơ quan.

Đó là các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Y tế, Tài nguyên và Môi trường, Giáo dục và Đào tạo, Thông tin và Truyền thông, Giao thông vận tải, Lao động, Thương binh và Xã hội, Công Thương, Công an, Tài chính và Ngân hàng Nhà nước.

Phát biểu mở đầu buổi kiểm tra, Bộ trưởng Mai Tiến Dũng nhấn mạnh tinh thần của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ là xây dựng Chính phủ kiến tạo, hành động, liêm chính, phục vụ, tập trung hoàn thiện thể chế, bảo đảm các quy định đi vào cuộc sống khả thi.

“Thủ tướng yêu cầu mời nhiều cơ quan báo chí để công khai cho dư luận biết và công khai tại phiên họp Chính phủ sắp tới là Bộ nào làm tốt, Bộ nào làm không tốt. Hôm nay, nhiều Bộ chậm trình văn bản nhưng lãnh đạo Bộ lại vắng mặt, chứng tỏ Bộ rất ít quan tâm xây dựng thể chế dù đây là việc rất quan trọng. Hôm nay chỉ có lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước và Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội”, Bộ trưởng Mai Tiến Dũng nêu rõ.

Bộ trưởng cho biết hiện có 10 văn bản hướng dẫn (Nghị định, Quyết định) phải ban hành từ 1/1/2017 nhưng vẫn chưa được ban hành, tức là đã quá hạn 3 tháng. Dự kiến, sẽ có thêm 11 văn bản hướng dẫn có hiệu lực từ 1/7 có thể ban hành chậm trễ nếu không nỗ lực. “1/7 có hiệu lực thì phải ban hành chậm nhất là từ 15/5, thời gian không còn dài. Từ đó, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc chỉ đạo Tổ công tác kiểm tra trách nhiệm của các Bộ về xây dựng thể chế, báo cáo tại phiên họp Chính phủ”, Bộ trưởng Mai Tiến Dũng nói.



SỐ 10

Từ 17/03 - 23/03/2017

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

*

TS. NGUYỄN TRỌNG THÙA
THỦ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
PHÓ TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

ÔNG PHẠM MINH HÙNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
BỘ NỘI VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

*

TRUNG TÂM THÔNG TIN
BỘ NỘI VỤ

ĐỊA CHỈ

SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI

ĐIỆN THOẠI

04.62821016

EMAIL

BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN

WEBSITE

HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

Về cách làm, tại buổi kiểm tra, các Bộ sẽ phải giải trình, báo cáo về nguyên nhân chậm trễ và cam kết thời gian hoàn thành nhiệm vụ. Các Bộ liên quan cũng phải báo cáo để tạo thuận lợi nhất cho đơn vị chủ trì.

“Lãnh đạo Bộ vắng mặt thì các đồng chí thay mặt phải cam kết thời gian hoàn thành và thông tin này được đăng tải trên báo chí, nếu không thực hiện được thì Bộ trưởng phải chịu trách nhiệm trước công luận”, Bộ trưởng Mai Tiến Dũng nêu rõ.

Bộ trưởng cho biết việc kiểm tra nhằm thúc đẩy phối hợp tốt hơn giữa các Bộ, kể cả VPCP, khâu nào ách tắc thì tháo gỡ. Khi kiểm tra các Bộ, nếu VPCP có lỗi thì Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP phải xin lỗi. VPCP kiểm tra ngay tại VPCP, những trường hợp chậm trễ thì điều chuyển.

“Thay người là nhanh nhất, thay người là văn bản nhanh ngay”, Bộ trưởng nói và yêu cầu, nếu còn sự khác biệt về ý kiến giữa các Bộ, thì VPCP tổng hợp, trình lãnh đạo Chính phủ, không trả lại cơ quan chủ trì nữa.

Nguồn: baochinhpvu.vn

KỶ LUẬT CÁ NHÂN VI PHẠM TRONG CÔNG TÁC TUYỂN DỤNG, BỔ NHIỆM NGƯỜI NHÀ

Thủ tướng Chính phủ vừa có ý kiến về kết quả theo dõi, kiểm tra việc tuyển dụng, bổ nhiệm người nhà của lãnh đạo tại một số địa phương, đơn vị.

Cụ thể, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố xem xét, có hình thức xử lý kỷ luật đối với cá nhân vi phạm pháp luật trong công tác tuyển dụng, bổ nhiệm; báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 30/4/2017.

Bộ trưởng Bộ Tài chính xem xét có hình thức kỷ luật đối với cá nhân vi phạm pháp luật trong công tác tuyển dụng, bổ nhiệm tại Cục Thuế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; báo cáo Thủ tướng Chính phủ việc thực hiện trước ngày 30/4/2017.

Bộ Nội vụ theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ nêu trên của các cơ quan, địa phương.

Thủ tướng Chính phủ cũng yêu cầu Bộ Nội vụ tăng cường thanh tra công vụ; kịp thời chấn chỉnh tiêu cực, vi phạm trong công tác quản lý cán bộ; rà soát các quy định của pháp luật về tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức và đề xuất phương án hoàn thiện, khắc phục bất cập trong công tác quản lý cán bộ, công chức thời gian qua, lưu ý những vi phạm trong tuyển dụng, bổ nhiệm người nhà của người có chức vụ, quyền hạn.

Nguồn: baochinhpvu.vn

DÂN CHỦ TRONG TRƯỜNG HỌC: CÔNG KHAI, MINH BẠCH, GIÁM SÁT CỤ THỂ

Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam nhấn mạnh yêu cầu này tại Hội nghị về quy chế dân chủ trong các cơ sở giáo dục và đào tạo, sáng 24/3.



Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam nhấn mạnh yêu cầu công khai, minh bạch và cơ chế giám sát đo, đếm được trong sự hiện dân chủ cơ sở ở trường học. Ảnh: VGP/Đình Nam

Theo Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam, với hơn 20 triệu học sinh cùng với đó là hàng triệu gia đình, 1,4 triệu giáo viên, việc thực hiện dân chủ trong nhà trường sẽ là tấm gương, tạo sự lan tỏa ra toàn xã hội để mọi người thấy có trách nhiệm tham gia vào “biết, bàn, làm, kiểm tra”.

Trong “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục” ngoài thi cử, sách giáo khoa thì một trong những mũi phải đổi mới rất mạnh đó là công tác quản lý, thực hiện dân chủ để làm sao có môi trường giáo dục thực sự cởi mở, để cho tất cả những giá trị tốt đẹp trong nghiên cứu, trong giảng dạy được bùng nổ. Nhưng thực hiện dân chủ trong cơ sở giáo dục, đào tạo có những đặc thù không giống ở phường, xã, và trường ĐH, CĐ cũng khác với trường phổ thông, tiểu học, mầm non. Đây là vấn đề cần phải lưu ý.

Nhiều trường học thực hiện sơ sài, hình thức

Điểm lại việc thực hiện quy chế dân chủ trong các cơ sở giáo dục, bên cạnh những kết quả đã đạt được, Thứ trưởng Bộ GD&ĐT Nguyễn Thị Nghĩa nhìn nhận có thực tế văn bản quy chế dân chủ rất nhiều nhưng việc thực hiện tại nhiều cơ sở giáo dục, đào tạo còn hình thức, sơ sài, chưa hiệu quả, chất lượng chưa cao. Một số cơ sở giáo dục vẫn còn xảy ra tình trạng mất dân chủ, cá biệt có cá nhân vi phạm đạo đức nhà giáo, có tình trạng khiếu nại vượt cấp.

Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam đề nghị Thứ trưởng Nguyễn Thị Nghĩa đánh giá thẳng thắn việc mất dân chủ, tình trạng khiếu kiện ở một số cơ sở giáo dục được phản ánh thời gian qua là cá biệt

hay là tương đối nhiều trong các nhà trường. “Chúng ta nhìn thẳng vào những bất cập cũng phải rất nỗ lực mới khắc phục được nhưng nếu không nhìn thẳng vào thì chắc chắn không bao giờ khắc phục được”, Phó Thủ tướng nhấn mạnh.

Trả lời Phó Thủ tướng, Thứ trưởng Nguyễn Thị Nghĩa cho rằng vai trò của người đứng đầu rất quan trọng trong thực hiện dân chủ trong cơ sở giáo dục. Đơn cử tình trạng khiếu kiện vượt cấp ở một số trường ĐH hay vụ việc trường tiểu học Nam Trung Yên vừa qua là bài học kinh nghiệm về dân chủ, về trách nhiệm của người đứng đầu nhà trường.

Tuy nhiên, khi Phó Thủ tướng đặt câu hỏi hiện có bao nhiêu trường ĐH, CĐ đã thành lập hội đồng trường, đại diện Vụ Đại học (Bộ GD&ĐT), Tổng cục Dạy nghề (Bộ LĐTB&XH) không đưa ra được thống kê đầy đủ, mà chỉ có số liệu ở phạm vi ngành mình quản lý. Cụ thể, có 16/38 trường ĐH thuộc Bộ GD&ĐT; 30% trường cao đẳng nghề có hội đồng trường.

"Việc thành lập hội đồng trường là “chỉ số” cơ bản, dễ thấy nhất trong thực hiện quy chế dân chủ ở trường ĐH, CĐ nhưng các đồng chí nắm cũng không đầy đủ. Số liệu có được thì số trường có hội đồng trường cũng không nhiều dù luật đã quy định. Đây là ví dụ cho thấy việc thực hiện quy chế dân chủ trong các trường ĐH, CĐ đang như ở mức nào”, Phó Thủ tướng nhận xét.

Dân chủ phải gắn với tự chủ, giám sát

Chủ tịch Hội Tâm lý giáo dục Hà Nội Nguyễn Tùng Lâm cho rằng “không phải chăm chăm nói dân chủ sẽ có dân chủ” nên ông kiến nghị cần cải tiến về phương pháp giáo dục, gắn dân chủ với tự chủ thì mới phát huy được vai trò, tính sáng tạo, chủ động của giáo viên vào công việc của nhà trường. Đi kèm với đó phải tăng cường vai trò giám sát của cộng đồng, xây dựng cách thức đánh giá thực hiện dân chủ trong nhà trường chính xác, khách quan.

“Hội Tâm lý giáo dục Hà Nội sẵn sàng tham gia xây dựng quy trình đánh giá dân chủ trong trường học”, ông Lâm bày tỏ.

Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định Bạch Ngọc Chiến cho rằng những DN CNTT hoàn toàn có thể xây dựng các phần mềm hết sức đơn giản, hiệu quả để đánh giá giáo viên, hiệu trưởng, cán bộ nhà trường.

Ý kiến nhiều đại biểu cùng bày tỏ quan điểm phải tăng cường tự chủ trong các trường học, nhất là khối ĐH, CĐ, mới phát huy được hết dân chủ cơ sở khi đội ngũ giáo viên, giảng viên được tự quyết định, thấy được trách nhiệm, quyền lợi của mình gắn chặt với sự phát triển của nhà trường thay vì làm theo chỉ đạo từ cấp trên, cơ quan chủ quản.

Đại diện trường ĐH Kinh tế quốc dân chia sẻ kinh nghiệm trong thực hiện dân chủ của nhà trường là phải công khai, minh bạch trong quá trình xây dựng, thực hiện các quy chế càng chi tiết càng tốt.

Qua các ý kiến tại hội nghị, trong phát biểu của mình, Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam khẳng định thực hiện dân chủ cơ sở nói chung, trong đó có các cơ sở đào tạo, ngành giáo dục, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, đảng, đoàn thể, cơ quan quản lý nhà nước nhưng trước hết của

các cơ cấu lãnh đạo, của cán bộ, giáo viên nhà trường, tùy từng mức là của phụ huynh, học sinh và toàn xã hội.

Đi vào cụ thể, Phó Thủ tướng nêu một số giải pháp rất quan trọng để đảm bảo thực hiện dân chủ ở các cơ sở giáo dục, đào tạo, trong đó nhấn mạnh đến tăng cường tự chủ trong trường học, nhất là khối trường ĐH, CĐ. Bởi không thể có dân chủ khi cơ quan quản lý vẫn “cầm tay chỉ việc,” áp đặt từ trên xuống về chuyên môn, và đặc biệt là về nhân sự.

Cùng với đó là sự cần thiết phải xây dựng có cơ chế đánh giá, giám sát đo, đếm được đối với việc thực hiện quy chế dân chủ trong trường học.

“Đây là việc rất quan trọng, phải có cơ chế để giáo viên đánh giá cơ cấu lãnh đạo, các chức danh lãnh đạo; học sinh và phụ huynh đánh giá giáo viên. Chúng ta phải có cơ chế cụ thể chứ giám sát chung chung thì không được”, Phó Thủ tướng nói.



Phó Thủ tướng cũng cho rằng về cơ bản văn bản liên quan đến thực hiện dân chủ cơ sở đã tương đối đầy đủ và vẫn tiếp tục được hoàn thiện. Vấn đề là ở khâu tổ chức thực hiện, mà nguyên nhân chính là chúng ta không công khai, minh bạch thông tin.

Sau hội nghị này, Bộ GD&ĐT, Bộ LĐTB&XH phải ban hành ngay văn bản yêu cầu các cơ sở giáo dục, đào tạo phải thực hiện nghiêm túc việc lấy ý kiến tập thể khi xây dựng các quy chế hoạt động; công khai, báo cáo minh bạch những thông tin này để cơ quan quản lý nhà nước nắm được, để học sinh, phụ huynh, cộng đồng cùng giám sát.

Nguồn: baohinhphu.vn

KHÔNG NÊN ĐỀ BỘ, NGÀNH TỰ XÂY DỰNG BỘ MÁY

TS. Lê Hồng Sơn, nguyên Cục trưởng Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp cho rằng, không nên đề các bộ, ngành tự trình dự thảo nghị định về tổ chức bộ máy của bộ, ngành mình.

Khoản 2, Điều 39 Luật Tổ chức Chính phủ quy định: “Chính phủ quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của từng bộ, cơ quan ngang bộ”. Quốc hội trao quyền cho Chính phủ quy định về bộ máy tổ chức từng bộ, ngành là chủ trương hợp lý, hợp hiến. Nhưng Nghị định 123/2016/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 01/9/2016 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ còn khẳng định “chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể về quản lý ngành, lĩnh vực của bộ thực hiện theo nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của từng bộ”. Đồng thời, Nghị định còn có quy định loại trừ “các quy định về cơ cấu tổ chức của bộ tại nghị định này không áp dụng đối với Bộ Quốc phòng, Bộ Công an”. Rõ ràng, quy định trên có mâu thuẫn với Khoản 2, Điều 39 của Luật Tổ chức Chính phủ.

Tương tự, xét về chuẩn pháp luật, tôi thấy Nghị định 123/2016/NĐ-CP xác định vị trí, tính chất, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của vụ khá lỏng lẻo, trừu tượng, hiểu và giải thích cách nào cũng được, khiến rất khó xác định khi nào, điều kiện nào thì thành lập hay không thành lập một vụ cụ thể thuộc bộ. Điều này dễ dẫn đến tình trạng nếu không giám sát chặt chẽ sẽ có các vụ mới ra đời theo ý muốn chủ quan của người đứng đầu. Thực tế đã có hiện tượng mỗi nhiệm kỳ, mỗi đời bộ trưởng lại có sự thay đổi về số lượng, tên gọi của các vụ. Nhìn chung tâm lý chỉ muốn tăng, chia nhỏ chức năng chứ không muốn giảm.

Việc thành lập cục hay tổng cục như tôi đã dẫn số liệu cũng có hiện tượng rất đáng quan tâm. Các quy định này cũng vấp phải lỗi giống như quy định về tiêu chí thành lập vụ tại Điều 18 của Nghị định. Đó là những quy định chủ yếu ở dạng định tính. Bởi vậy, không khó để sử dụng các quy định này để bảo vệ, biện hộ cho ý định thành lập cục thay cho vụ hiện tại.

Trên cơ sở đó, Hiến pháp, luật, pháp lệnh, các văn bản của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ đã kịp thời thể chế hóa theo hướng phân định rõ nhiệm vụ, quyền hạn các đơn vị thuộc bộ bảo đảm không chồng chéo và bỏ sót nhiệm vụ; xem xét hợp nhất các đơn vị tổng cục, cục, vụ. Cơ bản không đề cấp phòng trong các đơn vị tham mưu, bộ, ngành. Theo xu thế này, cần sửa đổi bất cập, đặc biệt là những quy định có tính chất mềm, tiếp đó xem xét nâng Nghị định số 123/2016/NĐ-CP của Chính phủ thành một chế định của Luật Tổ chức Chính phủ.

Thứ nữa, không nên đề các bộ, ngành tự trình dự thảo nghị định về tổ chức bộ máy của bộ, ngành mình. Theo tôi, đối với các nghị định loại này nên để Bộ Nội vụ chủ trì, chuẩn bị trình dự thảo văn bản.

Cuối cùng, cần giữ nghiêm các quy định về chức danh của cấp phó. Không để vi phạm hoặc lạm dụng theo hướng tự đặt ra cấp, chức danh như chức danh “thứ nhất”, “thường trực”, “hàm” cấp vụ như thực tế lâu nay. Những cán bộ ban hành các quyết định sai trái về tổ chức, nhân sự phải bị kỷ luật nghiêm và xem xét trách nhiệm bồi thường...

Nguồn: hanoimoi.com.vn

CÔNG BỐ BÁO CÁO CHỈ SỐ SẴN SÀNG ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VIỆT NAM 2016

Ngày 22/3, Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp với Hội Tin học Việt Nam công bố Báo cáo Chỉ số sẵn sàng ứng dụng công nghệ thông tin Việt Nam 2016 (Vietnam ICT Index 2016).

Theo Báo cáo Vietnam ICT Index 2016, Bộ Tài chính dẫn đầu bảng xếp hạng chung của các Bộ, cơ quan ngang Bộ và cơ quan thuộc Chính phủ. Thành phố Đà Nẵng dẫn đầu bảng xếp hạng chung của các tỉnh, thành phố. Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) dẫn đầu bảng xếp hạng chung của các ngân hàng thương mại. Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển nhà và đô thị dẫn đầu bảng xếp hạng chung của các tập đoàn kinh tế và tổng công ty.

Trong số 4 đơn vị dẫn đầu 4 nhóm này, Bộ Tài chính, thành phố Đà Nẵng và BIDV lần thứ 4 liên tiếp dẫn đầu bảng xếp hạng ICT Index. Riêng Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển nhà và đô thị lần đầu tiên tham gia báo cáo xếp hạng đã vượt lên vị trí thứ nhất trong năm 2016, soán ngôi đầu của Tổng công ty Hàng không Việt Nam năm 2015.

Về xếp hạng dịch vụ công trực tuyến năm 2016, đối với khối bộ ngành, các cơ quan ngang bộ và cơ quan thuộc chính phủ, Bộ Giao thông vận tải đứng đầu danh sách, tiếp đó là Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ. Bộ Thông tin và Truyền thông cũng lọt vào top 10 bộ ngành đứng đầu về cải cách dịch vụ công trực tuyến năm nay.

Nguồn: vietnamnet.vn

BỘ CÔNG THƯƠNG PHỦ NHẬN THÔNG TIN “XIN XUẤT KHẨU GẠO MẤT 20.000 USD”

“Mỗi lần xin phép thì tốn mấy chục nghìn USD, không dưới 20.000 USD” - là thông tin ông Ngô Văn Nam, Tổng Giám đốc Công ty TNHH ADC đưa ra tại tọa đàm về đề xuất sửa đổi Nghị định 109/2010/NĐ-CP về kinh doanh xuất khẩu gạo tổ chức chiều 22/2/2017 tại thành phố Hồ Chí Minh được một số báo điện tử đăng tải vào ngày 23/2/2017.

Đánh giá thông tin này là hết sức nghiêm trọng, Bộ Công Thương đã chỉ đạo các đơn vị liên quan trong Bộ giải trình; đồng thời, Bộ trưởng Bộ Công Thương đã quyết định thành lập Đoàn xác minh, có buổi làm việc với Công ty ADC.



Bộ Công Thương khẳng định thông tin phản ánh việc xin giấy phép xuất khẩu gạo phải tốn không dưới 20.000 USD là không chính xác, ảnh hưởng nghiêm trọng tới uy tín của Bộ

Theo Bộ Công Thương, tại buổi làm việc, ông Ngô Văn Nam khẳng định ông và Công ty ADC chưa bao giờ gửi hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh xuất khẩu gạo tới Bộ Công Thương, chưa khi nào liên hệ hoặc làm việc với bất kỳ đơn vị/cá nhân nào tại Bộ Công Thương và cũng chưa bao giờ đưa tiền cho bất kỳ ai để xin cấp Giấy phép kinh doanh xuất khẩu gạo.

“Ông Nam rất lấy làm tiếc vì việc phát ngôn tại buổi Tọa đàm đã gây ra sự hiểu lầm và làm ảnh hưởng đến Bộ Công Thương. Ông cho biết, với tư cách cá nhân, ông sẽ có trách nhiệm giải thích với các cơ quan có thẩm quyền và các cơ quan báo chí về việc đăng tải thông tin không đúng thực tế”, thông tin từ Bộ Công Thương cho biết.

Rà soát nội bộ của Bộ Công Thương cũng cho thấy Bộ Công Thương không nhận được hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xuất khẩu gạo cũng như bất kỳ yêu cầu nào về kinh doanh xuất khẩu gạo của Công ty TNHH ADC. Công ty này cũng chưa bao giờ tiếp xúc, liên hệ, trao đổi với các đơn vị chức năng liên quan của Bộ Công Thương về vấn đề xuất khẩu gạo.

Bộ này cho biết thêm, các cơ quan chức năng của địa phương mới là nơi thực hiện công tác kiểm tra, xác nhận điều kiện kho chứa, cơ sở xay xát của doanh nghiệp. Trong trường hợp địa phương đã xác nhận là đủ điều kiện thì Bộ Công Thương không có quyền từ chối cấp phép cho doanh nghiệp.

Lãnh đạo Bộ Công Thương khẳng định, việc ông Ngô Văn Nam, Tổng Giám đốc Công ty TNHH ADC phát biểu tại Tọa đàm là phải mất hàng chục ngàn USD để được cấp phép xuất khẩu gạo là hoàn toàn không đúng sự thật. Việc này đã làm ảnh hưởng nghiêm trọng tới uy tín của Bộ Công Thương nên Bộ đã yêu cầu ông Ngô Văn Nam giải thích lại với báo chí và ông Nam đã nhận lời.

Nguồn: baochinhpvu.vn

SẼ LẤY SỰ HÀI LÒNG CỦA DOANH NGHIỆP ĐỂ ĐÁNH GIÁ CÁN BỘ THUẾ

Theo số liệu của Tổng cục Thuế, đến nay, có hơn 566.000 doanh nghiệp (DN) tham gia dịch vụ khai thuế qua mạng, đạt 99,8% trên tổng số DN cả nước.

Số lượng hồ sơ khai thuế điện tử đã tiếp nhận và xử lý trên 35,8 triệu hồ sơ. DN đã nộp ngân sách nhà nước trong năm 2016 trên 492.000 tỉ đồng và trên 2,2 triệu lượt giao dịch nộp thuế điện tử.

Về hoàn thuế điện tử, trong năm 2016, Tổng cục Thuế đã thực hiện thí điểm cho 200 DN tại Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh sử dụng hóa đơn điện tử có mã xác thực. Tổng số hóa đơn được xác thực là 2,6 triệu hóa đơn, với doanh thu hơn 21.110 tỉ đồng, tổng thuế GTGT là 992,5 tỉ đồng.

Đến hết năm 2016, số thủ tục hành chính lĩnh vực thuế giảm từ 435 còn 300 so với thời điểm 31/12/2014. Theo Bộ trưởng Bộ Tài chính Đinh Tiến Dũng, ngành thuế cần tổ chức kiểm tra công vụ đối với các cục thuế có tỷ lệ hài lòng của người nộp thuế trong năm 2016 thấp, đồng thời lấy kết quả số liệu đánh giá sự hài lòng của DN làm căn cứ đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác đối với cán bộ công chức thuế.

Nguồn: thanhnien.vn

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG: CÔNG KHAI VIỆC CHẬM GIẢI QUYẾT SAI PHẠM TRONG SỬ DỤNG ĐẤT ĐAI

Kể từ ngày 01/4, Bộ Tài nguyên và Môi trường sẽ thực hiện công khai các trường hợp chậm báo cáo tình hình, kết quả giải quyết thông tin phản ánh về vi phạm pháp luật trong quản lý, sử dụng đất đai đã gửi về địa phương giải quyết theo thẩm quyền trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Tài nguyên và Môi trường và của Tổng cục Quản lý đất đai.

Đây là nội dung văn bản của Bộ Tài nguyên và Môi trường vừa gửi UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về báo cáo kết quả giải quyết các trường hợp phản ánh về sai phạm trong quản lý, sử dụng đất đai. Trong 2 năm qua, Tổng cục Quản lý đất đai, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã tiếp nhận 2.556 trường hợp phản ánh, trong đó có 682 trường hợp phản ánh rõ nội dung sai phạm có địa chỉ cụ thể, đã được Tổng cục Quản lý đất đai xử lý chuyển cho các cơ quan có thẩm quyền của địa phương giải quyết.

Tuy nhiên, việc kiểm tra, giải quyết và báo cáo kết quả giải quyết các trường hợp trên đây của nhiều địa phương còn chậm và đến hết năm 2016 vẫn còn 423 trường hợp chưa có báo cáo tình hình, kết quả giải quyết. Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị UBND các tỉnh, thành phố

theo dõi, chỉ đạo các đơn vị liên quan khẩn trương kiểm tra, xem xét giải quyết và báo cáo kết quả trước ngày 31/3 để theo dõi, tổng hợp báo cáo.

Nguồn: thanhnien.vn

TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ VIỆT NAM ĐỒNG Ý HỦY CÁC QUYẾT ĐỊNH KHEN THƯỞNG TẬP ĐOÀN VÀ TRỊNH XUÂN THANH

Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) vừa có công văn trả lời Bộ Công Thương liên quan tới việc huỷ quyết định khen thưởng tại Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PVC).

Theo đó, PVN cho biết, Tập đoàn đã triển khai xin ý kiến về việc huỷ các quyết định khen thưởng: Huân chương Lao động Hạng Nhất, Hạng Nhì và Danh hiệu Anh hùng Lao động của PVC; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và Huân chương Lao động Hạng Ba của ông Trịnh Xuân Thanh, nguyên Chủ tịch Hội đồng Quản trị PVC.

Nguồn: vietnamnet.vn

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO: BỎ CẤP PHÒNG Ở CÁC VỤ THUỘC BỘ, NGÀNH LÀ HỢP LÝ

Bộ Giáo dục và Đào tạo đã đưa ra quyết định sẽ sớm bỏ cấp phòng ở các Vụ của Bộ nhằm tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế.

Mục tiêu của Bộ là sẽ không còn cấp phòng ở các Vụ trực thuộc và giảm tối đa số phòng trực thuộc các Cục và Văn phòng Bộ, nhưng vẫn đảm bảo thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao. Tuyên bố này thể hiện quyết tâm của Bộ Giáo dục và Đào tạo được dư luận ghi nhận và đánh giá cao. Bởi vì, thực tế trước đây dù không tổ chức cấp phòng ở cấp Vụ thuộc Bộ, Ngành Trung ương nhưng hiệu quả công việc khá tốt, nhất là việc giải quyết công việc liên quan đến kiến nghị, đề xuất của các địa phương diễn ra nhanh chóng, kịp thời. Ngược lại từ khi thành lập cấp phòng ở các Vụ thì đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý tăng thêm nhưng chất lượng công việc vẫn không có nhiều chuyển biến, thậm chí đôi khi còn chậm hơn so với trước. Nguyên nhân là do tăng thêm cấp phòng đồng nghĩa với tăng thêm khâu trung gian xin ý kiến, trong khi người trực tiếp làm việc lại ít đi. Ngoài ra, việc tăng cấp quản lý, thêm người lãnh đạo thì nhất định phải tăng các cuộc họp, tăng biên chế, người phục vụ, tăng chi phí hành chính, tăng kinh phí trả lương...

Mặt khác, hiện nay Đảng và Nhà nước đang đẩy mạnh việc phân cấp, phân quyền cho các địa phương nên việc duy trì quy mô các Bộ, Ngành ở Trung ương quá lớn, quá cồng kềnh, chiếm

nhiều biên chế là chưa hợp lý. Do đó, cơ quan chức năng cần có giải pháp sắp xếp, tinh giản bộ máy phù hợp với tình hình thực tế và nhiệm vụ được giao.

Ngoài ra, Chính phủ cũng nên quy định việc bỏ cấp phòng ở Văn phòng UBND và Văn phòng HĐND ở cấp tỉnh, bởi vì việc chia ra các phòng sẽ làm giảm tính linh hoạt trong việc xử lý công việc được giao. Thực tế thì ở các đơn vị này các chuyên viên trực tiếp tham mưu cho lãnh đạo Văn phòng xử lý các công việc chuyên môn được giao và chịu trách nhiệm trực tiếp đối với nhiệm vụ đó mà ít khi thông qua lãnh đạo phòng. Do đó, bỏ cấp phòng ở các đơn vị này là hợp lý, vì biên chế ngày càng giảm mà lại chia thành các phòng sẽ làm cho các bộ phận yếu đi vì phân tán nhỏ, ít người làm việc nhưng lại nhiều người lãnh đạo, xin ý kiến thì sẽ trì trệ công việc.

Có thể khẳng định chủ trương bỏ cấp phòng thuộc ở các Vụ thuộc Bộ, Ngành của Chính phủ là rất đúng đắn, hợp lý. Đây không chỉ là biện pháp thể hiện quyết tâm rất lớn của Chính phủ trong việc tinh giản biên chế mà còn góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của các Bộ, ngành, địa phương, hạn chế thấp nhất tình trạng cán bộ “sáng cấp ô đi, chiều cấp ô về” gây lãng phí, tốn kém ngân sách.

Nguồn: nongnghiep.vn

BỘ QUỐC PHÒNG BAN HÀNH THÔNG TƯ HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN THỦ TỤC BIÊN PHÒNG ĐIỆN TỬ CẢNG BIỂN

Ngày 08/3/2017 Bộ Quốc phòng đã ban hành Thông tư số 49/2017/TT-BQP Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 10/2016/QĐ-TTg ngày 03/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện thủ tục biên phòng điện tử cảng biển. Theo đó, Thông tư này hướng dẫn chi tiết việc thực hiện thủ tục biên phòng điện tử cảng biển, kiểm tra biên phòng trong và sau khi thực hiện thủ tục biên phòng điện tử tại các cảng biển, cảng dầu khí ngoài khơi và cảng thủ nội địa do Bộ Giao thông vận tải công bố cho người, tàu thuyền Việt Nam, nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, chuyển cảng để bốc dỡ hàng hóa, đón trả hành khách và thực hiện hoạt động khác do Bộ đội Biên phòng thuộc Bộ Quốc phòng quản lý; hướng dẫn về biểu mẫu trong thực hiện thủ tục biên phòng điện tử; về sử dụng chữ ký điện tử (chữ ký số) của các cơ quan, đơn vị, cá nhân trong Bộ đội Biên phòng và người làm thủ tục trong thực hiện thủ tục biên phòng điện tử; về “cấp, tạm dừng hoạt động và hủy tài khoản truy cập Cổng thông tin thủ tục biên phòng điện tử cảng biển; kết nối giữa Cổng thông tin thủ tục biên phòng điện tử cảng biển và Cổng thông tin một cửa quốc gia phục vụ thực hiện Cơ chế một cửa quốc gia; hướng dẫn về trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan trong thực hiện thủ tục biên phòng điện tử.

Tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục biên phòng điện tử truy cập tại địa chỉ:

<http://thutucbienphong.gov.vn>

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 21 tháng 4 năm 2017, Thông tư này thay thế Thông tư số 188/2011/TT-BQP ngày 07/11/2011 của Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện thí điểm thủ tục biên phòng điện tử cảng biển.

Văn Quyết – Vụ CCHC, Bộ Nội vụ (tổng hợp từ nguồn của Bộ Quốc phòng)

CHỦ TỊCH UBND TP. HÀ NỘI YÊU CẦU CÔNG CHỨC LUÔN TƯƠI CƯỜI KHI TIẾP DÂN

Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội Nguyễn Đức Chung vừa ký ban hành Kế hoạch về việc siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; đổi mới lề lối, phong cách làm việc, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, tích cực trong thi hành công vụ của cán bộ, công chức, viên chức thành phố.



Siết chặt kỷ cương phải tránh kiểu phong trào

Theo đó, mục đích của kế hoạch chấn chỉnh và siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; góp phần củng cố chất lượng, nâng cao uy tín của bộ máy chính quyền. Đổi mới lề lối làm việc của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ và giải quyết thủ tục hành chính (TTHC), tạo chuyển biến mạnh mẽ về ý thức trách nhiệm với nhiệm vụ chuyên môn; tinh thần phục vụ nhân dân, thái độ ứng xử, tác phong.

Với mục tiêu thay đổi căn bản tư duy, thái độ, đổi mới lề lối làm việc của cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp tiếp nhận, thụ lý, giải quyết thủ tục hành chính trên tinh thần “lấy sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp là tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành công việc”, Chủ tịch UBND thành phố Nguyễn Đức Chung yêu cầu tổ chức quán triệt và niêm yết tại tất cả các bộ phận tiếp dân, tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính, các đơn vị thực hiện dịch vụ công 10 nội dung sau:

Khách đến, được chào hỏi; khách ở, luôn tươi cười; khách hỏi, được tư vấn; khách yêu cầu, phải tận tâm; khách cần, được thông báo; khách vội, giải quyết nhanh; khách chờ, được xin lỗi; khách phàn nàn, phải lắng nghe; khách nhờ, luôn chu đáo; khách về, được hài lòng.

Chủ tịch Thành phố đồng thời yêu cầu phải động viên, biểu dương kịp thời các tập thể, cá nhân làm tốt; kiên quyết xử lý nghiêm những hành vi những thiếu sót, gây phiền hà cho người dân,

tổ chức trong quá trình quản lý hành chính. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, bộ phận trực tiếp phụ trách, chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch.

Ông Nguyễn Đức Chung giao Sở Nội vụ là cơ quan thường trực, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị thực hiện kế hoạch này. Hằng tháng (định kỳ trước ngày 25 hàng tháng), hàng quý (định kỳ trước ngày 25 của tháng cuối quý) tổng hợp kết quả việc thực hiện kế hoạch, báo cáo UBND thành phố.

Nguồn: vnmedia.vn

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: BỊ LÀM KHÓ VỀ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, CỨ BÁO SỞ TƯ PHÁP

Nếu như trước kia đi làm thủ tục hành chính, người dân bị cán bộ làm khó, “ngâm” hồ sơ, bắt bổ sung hồ sơ không đúng quy định hoặc có thái độ chưa đúng mực mà không biết phản ánh ở đâu thì nay họ đã có nơi để “gõ cửa”.

Ông LGP (ngụ thành phố Hồ Chí Minh) gửi email đến phòng Kiểm soát thủ tục hành chính của Sở Tư pháp thành phố Hồ Chí Minh phản ánh việc công an một quận chậm cấp thẻ căn cước cho ông trong khi ông đã nộp hồ sơ đầy đủ.

Nhận được phản ánh của ông P., Sở Tư pháp thành phố lập tức gửi công văn đến trưởng công an quận này đề nghị giải quyết theo thẩm quyền. Ngay sau đó, ông P. đã được cán bộ tiếp nhận hồ sơ gọi điện thoại thông báo ông đến nhận thẻ căn cước.

Hiện nay, người dân phản ánh, kiến nghị về TTHC có thể liên hệ phòng Kiểm soát TTHC Sở Tư pháp thành phố Hồ Chí Minh, 141-143 Pasteur, phường 6, quận 3.

Điện thoại: (08) 38.230.436. Fax: (08) 38.243.155.

Email: thutuchanhchinh.stp@tphcm.gov.vn. Người dân có thể phản ánh qua bốn kênh: Trực tiếp, đơn thư, điện thoại, email. Theo báo cáo của Sở Tư pháp thành phố, quý I-2017, Sở đã tiếp nhận 23 phản ánh, kiến nghị. Cụ thể, có bốn trường hợp qua điện thoại (17,3%), 10 trường hợp qua email (tỉ lệ 43,4%), chín trường hợp tiếp nhận qua văn bản (39,3%)...

Nguồn: plo.vn

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: NGÔI NHÀ "NHẬP CHUỘT" TRÍCH LỤC BẢN SAO HỘ TỊCH

Kể từ ngày 24/3, người dân có thể ngôi nhà mà vẫn làm được thủ tục cấp bản sao trích lục hộ tịch tại Sở Tư pháp thành phố Hồ Chí Minh.

Đó là nội dung Kế hoạch số 2407 mà Sở Tư pháp thành phố Hồ Chí Minh ký ngày 20/3 triển khai cung cấp dịch vụ trực tuyến mức độ 3 đối với thủ tục cấp bản sao nói trên.

Người có yêu cầu về thủ tục hành chính điền phiếu yêu cầu trên trang điện tử Sở Tư pháp (<http://sotuphap.hochiminhcity.gov.vn>) và gửi trực tuyến hồ sơ yêu cầu cấp bản sao trích lục hộ tịch đến Sở Tư pháp cho các loại thủ tục sau: Cấp bản sao trích lục khai sinh, khai tử, kết hôn từ năm 1953 trở về trước; bản sao trích lục khai sinh, khai tử, kết hôn từ bản án thế vi khai sinh, khai tử và kết hôn của Tòa sơ thẩm Sài Gòn, sơ thẩm Gia Định, Hòa giải Sài Gòn trước 1975; bản sao trích lục hộ tịch các việc đã đăng ký tại UBND thành phố Hồ Chí Minh và Sở Tư pháp trước ngày 01/01/2016. Quá trình xử lý hồ sơ sẽ được xử lý trên mạng. Thời gian giải quyết hai ngày làm việc (kể từ ngày hồ sơ yêu cầu được tiếp nhận thành công). Người yêu cầu đến Sở Tư pháp đóng phí 8.000 đồng/bản sao và nhận kết quả.

Nguồn: plo.vn

TIỀN GIANG: THÔNG TIN THANH TRA VIỆC BỔ NHIỆM 2 PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ LÀ CHƯA CHÍNH XÁC

Ngày 21/3, trên một số phương tiện thông tin đại chúng có đăng tải thông tin “Thanh tra việc bổ nhiệm 2 Phó Giám đốc Sở ở Tiền Giang”, trao đổi với phóng viên TTXVN, ông Võ Văn Bình, Phó Bí thư Tỉnh ủy Tiền Giang cho biết như sau:

Ngày 27/6/2011, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh có Nghị quyết số 03-NQ/TU về nâng cao trách nhiệm công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Quy chế thu hút cán bộ lãnh đạo, quản lý (kèm theo Quyết định số 1616-QĐ/TU ngày 10/1/2013).

Trên cơ sở đó, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ đã tiến hành thực hiện các bước cụ thể để thu hút cán bộ lãnh đạo, quản lý nhằm trẻ hóa đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, nhất là trí thức trẻ có trình độ trên đại học như trường hợp thu hút và bổ nhiệm hai Phó Giám đốc Sở là Thạc sĩ Trần Quốc Bình - Phó Giám đốc Sở Công Thương và Thạc sĩ Trần Hoàng Phong - Phó Giám đốc Sở Kế hoạch - Đầu tư.

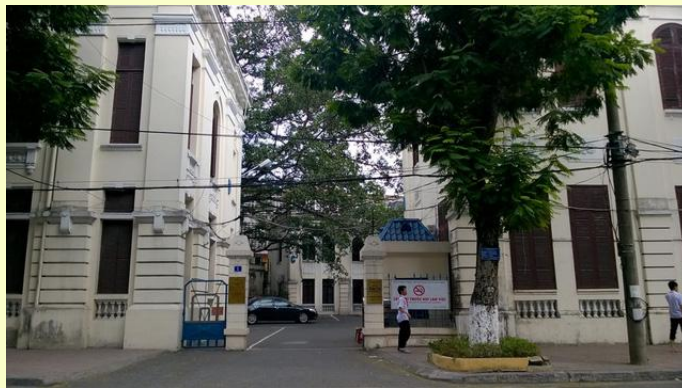
Theo ông Võ Văn Bình, Phó Bí thư Tỉnh ủy Tiền Giang, thông tin đăng tải trên một số phương tiện thông tin đại chúng khẳng định đoàn thanh tra của Bộ Nội vụ đang thanh tra công tác bổ nhiệm cán bộ của tỉnh Tiền Giang mà cụ thể là bổ nhiệm hai Phó giám đốc Sở Kế hoạch – Đầu tư và Phó Giám đốc Sở Công thương tỉnh Tiền Giang là chưa chính xác, không đúng tinh thần công văn số 4194/QĐ-BNV V/v phê duyệt Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2017 của Bộ Nội vụ do Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân ký ngày 22 tháng 11 năm 2016.

Ông Võ Văn Bình cũng cho biết, đây là kế hoạch thường niên của Bộ Nội vụ. Thực hiện Quyết định trên, theo kế hoạch, trong quý 1/2017, Bộ Nội vụ sẽ làm việc với lãnh đạo Tiền Giang về nhiều nội dung: thanh tra thực hiện các quy định pháp luật về quản lý biên chế công chức, tuyển dụng công chức, bổ nhiệm công chức lãnh đạo quản lý, số lượng cấp phó,...chứ không phải thanh tra riêng về hai trường hợp trên.

Nguồn: vietnamplus.vn

LÃNH ĐẠO HẢI PHÒNG NÓI VỀ VỤ BỔ NHIỆM PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ SAI LUẬT

Liên quan đến vụ việc UBND thành phố Hải Phòng bổ nhiệm trái luật ông Đào Trọng Đức - nguyên Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty TNHH MTV Xi măng Vicem Hải Phòng giữ chức Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, một lãnh đạo Thành ủy Hải Phòng khẳng định quyết định bổ nhiệm đầy đủ, chặt chẽ, đúng qui trình, đúng tiêu chuẩn, chức danh.



Bộ Nội vụ khẳng định việc bổ nhiệm Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư Hải Phòng trái luật

Trao đổi với PV Dân trí, vị lãnh đạo Thành ủy Hải Phòng thừa nhận, dù việc bổ nhiệm là đúng nhưng việc thỏa thuận mức lương với ông Đào Trọng Đức chưa được thực hiện đúng qui trình. Sơ xuất này là do Sở Nội vụ còn thiếu trách nhiệm, chưa làm chặt chẽ, chưa đúng bước.

Cụ thể, khi là Phó Tổng giám đốc Vicem Hải Phòng, ông Đức hưởng mức lương khác, còn khi sang đơn vị mới thì phải tuân theo bảng lương công chức. “Lẽ ra, khi tiến hành thỏa thuận

mức lương đối với ông Đức, trước khi ra quyết định, Sở Nội vụ thành phố phải báo cáo và xin ý kiến của Bộ Nội vụ” - vị lãnh đạo này nói.

Còn theo một lãnh đạo khác, thành phố cũng đã chỉ đạo Ban Tổ chức và Sở Nội vụ rà soát lại toàn bộ sự việc, sau đó báo cáo lại Bộ Nội vụ và thông tin chính thức tới các cơ quan báo chí.

Trước đó, Bộ Nội vụ đã có công văn khẳng định, ông Đào Trọng Đức - Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hải Phòng mặc dù chưa được tuyển dụng làm công chức nhưng đã được bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý của Sở là trái với qui định.

Theo tìm hiểu của phóng viên, ông Đào Trọng Đức nhận quyết định "Tiếp nhận và bổ nhiệm Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư của UBND thành phố Hải Phòng" từ tháng 9/2016. Hiện ông Đức là Phó Giám đốc Sở phụ trách mảng đầu tư, kiêm nhiệm chức vụ Phó Giám đốc Trung tâm Xúc tiến Đầu tư thành phố Hải Phòng (đơn vị mới được thành lập năm 2016).

Nguồn: dantri.com

BÌNH PHƯỚC: “CHẠY THÀNH TÍCH” Ở SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Trong thời gian hơn 10 năm gần đây, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bình Phước và Chi bộ Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh này thường xuyên có dấu hiệu mất dân chủ và mất đoàn kết nội bộ... Nguyên nhân chủ yếu bắt nguồn từ người đứng đầu đơn vị.

Theo bản tự khai thành tích để xét tặng Huân chương Lao động hạng ba của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bình Phước Trần Văn Vân, liên tục từ năm 2003 đến năm 2009, ông Vân đều là Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở. Với thành tích như bản tự khai, năm 2007, ông Vân được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; năm 2010, được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng ba. Tuy nhiên, theo tìm hiểu của chúng tôi, thì các Quyết định 32/QĐ-KHCN (ngày 26/2/2004) về việc tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm 2003 và Quyết định 17/QĐ-KHCN (ngày 26/01/2005) về việc tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm 2004 của Giám đốc Sở KH-CN đều không có tên ông Trần Văn Vân như trong bản tự khai thành tích của ông!

Ngoài ra, với cương vị là Giám đốc Sở và Bí thư Chi bộ Sở Khoa học và Công nghệ, ông Vân còn tổ chức “chạy thành tích” cho Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bình Phước...

Tháng 01/2015, ông Vân vẫn ký tờ trình đề nghị UBND tỉnh, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh Bình Phước xét, trình Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng nhì cho tập thể Sở Khoa học và Công nghệ. Tháng 5/2016, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bình Phước nhận Huân chương Lao động hạng nhì.

Về tình hình của Chi bộ Sở Khoa học và Công nghệ, một lãnh đạo của Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh Bình Phước cho rằng chi bộ này có biểu hiện bè phái, mất đoàn kết,...

Những dấu hiệu suy thoái tại Chi bộ Sở Khoa học và Công nghệ cấp ủy cấp trên đã biết rõ, song chưa được giải quyết dứt điểm, làm cho cán bộ, đảng viên trong chi bộ, cơ quan phân tâm. Rất mong những yếu kém, khuyết điểm ở Chi bộ Sở Khoa học và Công nghệ phải được xử lý rốt ráo, để cán bộ, đảng viên tại Sở Khoa học và Công nghệ có lại niềm tin và động lực làm việc tốt hơn.

Nguồn: nhandan.com.vn

BÌNH ĐỊNH: QUÁ NHIỀU CÁN BỘ CÔNG CHỨC VẮNG MẶT TRONG GIỜ LÀM VIỆC

Ông Hồ Quốc Dũng, Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định, vừa ký văn bản gửi Sở Nội vụ và UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn chỉ đạo các xã, phường, thị trấn nghiêm túc kiểm điểm, rút kinh nghiệm đối với những trường hợp vi phạm thời gian làm việc hành chính.

Giao Sở Nội vụ tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính tại UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh, kịp thời báo cáo đề xuất UBND tỉnh để chỉ đạo, chấn chỉnh, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

Theo ông Trịnh Xuân Long, Phó giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Bình Định, đoàn thanh tra công vụ thực hiện kỷ luật, kỷ cương tại UBND các phường, xã, thị trấn (do Sở Nội vụ thành lập) đã tiến hành thanh tra đột xuất tại 33 đơn vị từ chiều 28/11/2016 đến hết ngày 22/12/2016. Tại thời điểm kiểm tra chỉ có 70% cán bộ công chức có mặt tại trụ sở làm việc, vắng mặt 197 người (trong tổng số 646 người). Đối với cán bộ không chuyên trách, thời điểm kiểm tra chỉ có 283/592 người có mặt (đạt tỷ lệ 48%). Đa số các trường hợp vắng mặt tại trụ sở làm việc (trừ số người đang tham gia các lớp, khóa học tập trung) lãnh đạo xã đều không biết đi đâu, làm gì.

Theo đánh giá của đoàn kiểm tra, việc bố trí, sử dụng cán bộ công chức tại các xã, phường, thị trấn chưa hợp lý, thực tế công việc không nhiều nhưng lại bố trí số người làm việc tương đối lớn; việc chấp hành kỷ cương, kỷ luật làm việc không đảm bảo theo quy định... Việc tổ chức bộ phận “một cửa” ở nhiều nơi chưa đúng theo quy định, cách thức giải quyết với công dân đa phần là trực tiếp, nhiều trường hợp không vào sổ theo dõi của bộ phận “một cửa”...

Nguồn: thanh nien.vn

PHÚ YÊN: THỰC HIỆN VIỆC XIN LỖI TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHI GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SAI SÓT, TRỄ HẠN

Ngày 16/3/2017, UBND tỉnh Phú Yên đã ban hành Quyết định số 07/2017/QĐ-UBND ban hành Quy định xin lỗi tổ chức, cá nhân khi giải quyết thủ tục hành chính sai sót, trễ hạn trên địa bàn tỉnh Phú Yên. Theo đó, tất cả các trường hợp giải quyết thủ tục hành chính sai sót, trễ hạn phải thực hiện xin lỗi cho cá nhân, tổ chức một cách kịp thời, đầy đủ, chính xác.

Việc xin lỗi được thực hiện bằng thư xin lỗi, do người đứng đầu cơ quan, đơn vị hoặc cấp phó được giao nhiệm vụ giải quyết hồ sơ có trách nhiệm thực hiện xin lỗi, trực tiếp ký thư.

Đối với việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa liên thông, cơ quan, đơn vị nào có lỗi thì gửi thư xin lỗi tổ chức, cá nhân đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan, đơn vị tiếp nhận hồ sơ lần đầu. Bộ phận này có trách nhiệm chuyển thư xin lỗi đến tổ chức, cá nhân.

Thư xin lỗi thực hiện đối với từng hồ sơ cụ thể, trong thư nêu rõ lý do sai sót, trễ hạn và hẹn ngày trả kết quả giải quyết lần sau cho tổ chức, cá nhân theo quy định.

Cũng theo Quyết định này, việc thực hiện xin lỗi được yêu cầu bổ sung vào quy trình tiếp nhận và trả kết quả của các cơ quan, đơn vị; có cơ chế kiểm soát việc thực hiện xin lỗi, bảo đảm mỗi hồ sơ giải quyết sai sót, trễ hạn phải thực hiện thư xin lỗi không quá một lần trong suốt quá trình giải quyết hồ sơ. Việc thực hiện xin lỗi cũng được bổ sung vào tiêu chí đánh giá thi đua để đánh giá công chức, viên chức hàng năm và sẽ áp dụng hình thức xử lý nghiêm (không xem xét thi đua, kiểm điểm, điều chuyển công tác...) đối với công chức, viên chức giải quyết TTHC có sai sót, trễ hạn từ 02 lần/năm trở lên mà không có lý do chính đáng.

Tô Ngọc Liên - Vụ CCHC (tổng hợp từ nguồn của UBND tỉnh Phú Yên)

ĐÀ NẴNG: BAN HÀNH ĐỀ ÁN TÍCH HỢP, TRA CỨU DỮ LIỆU MÁY XẾP HÀNG TỰ ĐỘNG TẠI CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH, ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP THUỘC UBND THÀNH PHỐ

Thời gian qua, mặc dù chất lượng cung ứng thủ tục hành chính và dịch vụ công đã có nhiều cải thiện, song đối với các thủ tục, dịch vụ đông người (đặc biệt tại các cơ sở y tế) thì thời gian chờ đợi tương đối lâu. Do đó, các cơ quan, đơn vị có số lượt giao dịch lớn đều đã trang bị máy xếp hàng tự động. Sau khi lấy phiếu xếp hàng từ các máy xếp hàng tự động, phần lớn người dân ngồi tại chỗ chờ đến lượt, không dám ra ngoài hay làm các công việc cá nhân khác vì sợ qua lượt

sẽ phải lấy phiếu xếp hàng lại từ đầu, tạo cảm giác mệt mỏi, không hài lòng với việc chờ đợi để được giải quyết thủ tục hành chính, cung ứng dịch vụ công của thành phố.

Xuất phát từ thực tế trên, ngày 14/3/2017 Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng đã ký ban hành Quyết định số 1342/QĐ-UBND về Đề án tích hợp, tra cứu dữ liệu từ máy xếp hàng tự động tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND thành phố Đà Nẵng; trong đó việc đưa Đề án tích hợp, tra cứu dữ liệu từ máy xếp hàng tự động tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND thành phố vào Kế hoạch công tác cải cách hành chính năm 2017 của thành phố là cần thiết nhằm mục tiêu thu thập, sử dụng dữ liệu từ các máy xếp hàng tự động tại các cơ quan, đơn vị cung ứng thủ tục hành chính và dịch vụ công trên địa bàn thành phố để cung cấp cho tổ chức, công dân, giúp họ linh động hơn trong việc tận dụng thời gian chờ đợi, giải quyết công việc khác hợp lý.

Thông qua các tiện ích như website thông tin, tin nhắn SMS trực tiếp vào di động, người dân khi ra ngoài vẫn có thể biết được số phiếu đang thực hiện giao dịch và sắp xếp thời gian quay lại đúng giờ. Đối với các cơ sở y tế, người nhà bệnh nhân (đặc biệt là đối với bệnh nhi, người cao tuổi) có thể chủ động thời gian để đưa người bệnh đến cơ sở y tế mà không phải chờ đợi tại chỗ. Việc triển khai Đề án nhằm đáp ứng các mục tiêu: Tích hợp dữ liệu tại các máy xếp hàng tự động hiện nay đặt tại các cơ quan, đơn vị vào cơ sở dữ liệu số thứ tự xếp hàng tự động của thành phố; giám sát tổng số lượt người dân đến giao dịch tại các cơ quan, đơn vị có trang bị máy xếp hàng tự động; cung cấp thông tin về số thứ tự đang thực hiện giao dịch thông qua trang thông tin điện tử (website) và tin nhắn di động (SMS) có cấu trúc.

Việc triển khai thực hiện Đề án được chia thành 03 giai đoạn, cụ thể:

- Giai đoạn 1, từ tháng 4/2017 đến hết tháng 12/2017: Triển khai tại Trung tâm Hành chính thành phố; UBND quận Hải Châu và 02 cơ sở y tế gồm Bệnh viện Đà Nẵng và Trung tâm Y tế dự phòng thành phố Đà Nẵng.

- Giai đoạn 2: Từ tháng 01/2018 đến tháng 12/2018: Triển khai tại các tất cả các quận, huyện; cơ sở y tế thuộc UBND thành phố có trang bị máy xếp hàng tự động và triển khai trên mạng xã hội Zalo.

- Giai đoạn 3: Từ tháng 01/2019 đến tháng 12/2019: Triển khai tại các tất cả các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thành phố có trang bị máy xếp hàng tự động với số lượt chờ trung bình tại một thời điểm lớn hơn 20./.

Minh Nguyễn - Vụ CCHC, Bộ Nội vụ (tổng hợp từ nguồn của UBND thành phố Đà Nẵng)

CẦN THƠ: THỰC HIỆN LIÊN THÔNG CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ

Ngày 15/3/2017, UBND thành phố Cần Thơ đã ban hành Quyết định số 635/QĐ-UBND về việc thực hiện liên thông các thủ tục hành chính về Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế (cấp mới, cấp đổi và cấp lại) cho trẻ em dưới 6 tuổi; Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú và Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc, điều chỉnh những thay đổi trong sổ hộ khẩu trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Quyết định này bãi bỏ Quyết định số 2707/QĐ-UBND ngày 24/9/2014 của UBND thành phố ban hành Quy định thực hiện liên thông các thủ tục hành chính về Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế (cấp mới, cấp đổi và cấp lại) cho trẻ em dưới 6 tuổi Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Quyết định mới quy định việc thực hiện liên thông các thủ tục hành chính về Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế (cấp mới, cấp đổi và cấp lại) cho trẻ em dưới 6 tuổi; Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú; Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc và điều chỉnh những thay đổi trong sổ hộ khẩu trên địa bàn thành phố Cần Thơ của các cơ quan, đơn vị khi thực hiện giải quyết thủ tục hành chính cho các cá nhân, tổ chức có yêu cầu và các cơ quan có liên quan trong việc triển khai thực hiện Quyết định này.

Việc thực hiện liên thông các thủ tục hành chính theo các nguyên tắc: Việc thực hiện liên thông các thủ tục hành chính về Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế (cấp mới, cấp đổi và cấp lại) cho trẻ em dưới 6 tuổi; Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú; Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc và điều chỉnh những thay đổi trong sổ hộ khẩu (sau đây gọi tắt là việc liên thông các thủ tục hành chính) phải tuân thủ Quyết định này và các văn bản pháp luật có liên quan; Cá nhân, tổ chức có yêu cầu thực hiện liên thông các thủ tục hành chính có quyền lựa chọn áp dụng hoặc không áp dụng thực hiện liên thông các thủ tục hành chính. Trường hợp cá nhân, tổ chức không áp dụng thực hiện liên thông thì việc thực hiện các thủ tục hành chính theo quy định hiện hành; Tạo điều kiện thuận lợi, giảm thiểu chi phí cho cá nhân, tổ chức trong việc thực hiện thủ tục hành chính; Bảo đảm kịp thời, đúng thời hạn theo quy định của pháp luật.

Theo Quyết định mới việc thực hiện liên thông các thủ tục như sau: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế (cấp mới, cấp đổi và cấp lại) cho trẻ em dưới 6 tuổi; Đăng ký khai sinh, cấp thẻ bảo hiểm y tế (cấp mới, cấp đổi và cấp lại) cho trẻ em dưới 6 tuổi; Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú; Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc, điều chỉnh những thay đổi trong sổ hộ khẩu.

Quyết định mới cũng quy định rõ các cơ quan thực hiện liên thông thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là cấp xã) thực hiện đăng ký khai sinh cho trẻ

em dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử; thay đổi, cải chính hộ tịch cho người chưa đủ 14 tuổi; bổ sung hộ tịch cho công dân Việt Nam cư trú ở trong nước; Công an quận, huyện thực hiện việc đăng ký thường trú cho trẻ em dưới 6 tuổi; xóa đăng ký thường trú; điều chỉnh những thay đổi trong Sổ hộ khẩu; Bảo hiểm xã hội quận, huyện cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; Phòng Tư pháp quận, huyện tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện thực hiện thay đổi, cải chính hộ tịch cho công dân Việt Nam từ đủ 14 tuổi trở lên cư trú ở trong nước; xác định lại dân tộc; Ủy ban nhân dân quận, huyện thực hiện thay đổi, cải chính hộ tịch cho công dân Việt Nam từ đủ 14 tuổi trở lên cư trú ở trong nước; xác định lại dân tộc.

Ngoài ra, để tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức trong thực hiện thủ tục hành chính liên thông, UBND thành phố Cần Thơ đã triển khai thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua đường bưu điện.

Việc thực hiện liên thông thủ tục hành chính đã tạo điều kiện thuận lợi, giảm thiểu chi phí cho cá nhân, tổ chức trong thực hiện thủ tục hành chính./.

Để nghiên cứu rõ hơn quy trình, thủ tục thực hiện liên thông các thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố Cần Thơ được quy định tại Quyết định số 635/QĐ-UBND ngày 15/3/2017, đề nghị truy cập vào đường dẫn dưới đây:

http://cchccantho.gov.vn/sonoivu_files/files/2017/Tin%20bai%20CCHC/QD%20635.pdf

(Minh Nguyên - Vụ CCHC, Bộ Nội vụ (tổng hợp từ nguồn của UBND thành phố Cần Thơ)

TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC Ở THÁI LAN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM ĐỐI VỚI VIỆT NAM

Năm 1928, dưới triều đại Vua Rama VII - một nhà quân chủ chuyên chế đã ban hành Luật công vụ Vương quốc Thái Lan. Theo Luật này, công chức được coi là “đầy tớ phục vụ nhà Vua” . Sau thắng lợi của cuộc cách mạng Tư sản năm 1932, Thái Lan chuyển từ chế độ quân chủ chuyên chế sang chế độ quân chủ lập hiến, vai trò của công chức ở Thái Lan cũng đã thay đổi theo chế độ chính trị này, Luật công vụ năm 1928 nhiều lần được sửa đổi, bổ sung nhằm phù hợp với chế độ chính trị mới. Luật công vụ năm 1992 là cuộc cải cách gần đây nhất về hệ thống quản lý nhân sự công vụ. Tuy nhiên, nhằm xây dựng và nâng cao năng lực của đội ngũ công chức, đáp ứng nhu cầu hội nhập với các nước trong khu vực và trên thế giới. Thái Lan đã tiến hành nghiên cứu, sửa đổi một số nội dung của Luật công vụ. Nền hành chính của Thái Lan hiện nay được đánh giá là một nền hành chính vận hành tốt trong các quốc gia đang phát triển.



Vương quốc Thái Lan. Ảnh: internet

1. Tuyển dụng công chức ở Thái Lan

Nguyên tắc tổ chức thi tuyển công chức: Luật công vụ B.E.2535 (A.D.1992) của Thái Lan quy định rõ điều kiện, tiêu chuẩn và nguyên tắc thi tuyển công chức. Theo đó, việc tiến hành thi tuyển công chức phải bảo đảm hai nguyên tắc sau:

- Nguyên tắc bình đẳng: Tất cả công dân đều có quyền và cơ hội ngang nhau khi có nguyện vọng làm việc cho cơ quan nhà nước, miễn là người đó đáp ứng những yêu cầu theo qui định của pháp luật và yêu cầu cụ thể của vị trí công việc cần tuyển dụng.

- Nguyên tắc xứng đáng: Tức là thông qua cạnh tranh công khai giữa các ứng viên để nhà nước tuyển dụng được những cá nhân giỏi, đáp ứng tốt nhất yêu cầu, vị trí công tác. Thực hiện nguyên tắc này nhằm loại trừ thái độ thiên vị chính trị, ảnh hưởng tình cảm cá nhân; việc xếp hạng thí sinh theo thứ tự xứng đáng, bảo đảm cho nền công vụ tuyển dụng được những ứng cử

viên giỏi nhất. Việc đánh giá năng lực thí sinh được thực hiện qua các vòng thi như: Viết, nói, kinh nghiệm làm việc, thậm chí cả xét bằng cấp và việc xếp hạng được thực hiện bởi một hội đồng giám khảo độc lập với cơ quan hành chính.

Điều kiện thi tuyển: Ở Thái Lan, công dân muốn tham dự thi tuyển phải bảo đảm các điều kiện, gồm: - Công dân mang quốc tịch Thái Lan;

- Từ 18 tuổi trở lên, trung thành với thể chế dân chủ của Chính phủ thông qua Hiến pháp, thông qua nhà Vua (với tư cách là người đứng đầu quốc gia);

- Không phải là quan chức chính trị;

- Không bị tâm thần, tàn phế, bệnh tật.

Hình thức thi tuyển: Việc tuyển dụng công chức ở Thái Lan được thực hiện theo ba (03) hình thức: Thi tuyển cạnh tranh; chọn lựa; bổ nhiệm những người có năng lực chuyên môn đặc biệt vào các chức danh chuyên gia và chuyên viên.

Nội dung thi tuyển: Nội dung thi tuyển là một trong những yếu tố quyết định hiệu quả của kỳ thi. Việc tuyển chọn công chức không chỉ dựa vào khả năng học vấn và bằng cấp, mà còn phải đánh giá dựa trên thiên hướng nghề nghiệp, năng lực thực tế và tiềm năng của ứng viên.

Nội dung thi tuyển cần cân nhắc hợp lý, trước hết phải làm lộ được kiến thức chuyên ngành và năng lực công tác của thí sinh sau khi trúng tuyển. Kiến thức đưa vào nội dung sát hạch trong kỳ thi là nội dung quan trọng, thông thường gồm có hai phần: Kiến thức cơ bản và kiến thức chuyên môn. Kiến thức cơ bản là những nội dung thuộc về ngành luật công như: Hiến pháp, hành chính, tài chính công,... Kiến thức chuyên môn có liên quan đến vị trí công tác của thí sinh sau khi trúng cử được đảm nhận. Nội dung đánh giá thí sinh thường dựa trên tiêu chí: Hiểu biết (tức là kiến thức có thể kiểm định được qua bài thi); biết cách làm (tức khả năng hành động và phát triển trong tiến trình nghề nghiệp hoặc thực hiện những chức năng khác); biết cách đối xử (tức hành vi xã hội thể hiện qua sự thích nghi với môi trường xã hội, khả năng làm việc nhóm, khả năng độc lập ra quyết định, khả năng lãnh đạo).

Nội dung thi tuyển ở Thái Lan gồm ba (03) lĩnh vực: Kiến thức chung; kiến thức chuyên ngành; khả năng thích ứng với công việc được tuyển chọn.

Kiến thức chung tập trung vào hai lĩnh vực, gồm: Các câu hỏi liên quan đến khả năng tổng quát về kỹ năng tiếp nhận thông tin, phân tích, nhận xét; các câu hỏi nhằm kiểm tra trình độ hiểu biết, kỹ năng trình bày ngôn ngữ Thái.

Kiến thức chuyên ngành tập trung vào việc đánh giá những kiến thức và kỹ năng cần thiết cho chuyên ngành công tác của thí sinh đó, bao gồm: Kiến thức chuyên môn và những khả năng có lợi cho vị trí công việc, kiến thức về các vấn đề an ninh quốc gia; kinh nghiệm, lời nói, thái độ, cá tính và sự sắc sảo của ứng viên.

Cơ quan tổ chức và quản lý thi tuyển: Việc thi tuyển do Ủy ban Công vụ chịu trách nhiệm tiến hành các kỳ thi tuyển. Trong những điều kiện cụ thể, Ủy ban Công vụ có thể ủy nhiệm cho

các cơ quan khác của Chính phủ chịu trách nhiệm thực hiện chức năng này. Tuy nhiên, nội dung, thủ tục, các tiêu chuẩn đỗ - trượt và danh sách đủ tư cách thi vẫn thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban Công vụ.

Việc thi tuyển công chức địa phương có thể do cơ quan nhân sự cấp tỉnh phụ trách, ở đây là Tiểu ban công vụ cấp tỉnh. Đối với công chức cấp cơ sở được một tổ chức cấp cơ sở chịu trách nhiệm tuyển dụng.

2. Cải cách tuyển dụng công chức ở Thái Lan và kinh nghiệm cho Việt Nam(1)

2.1. Về hệ thống phân loại vị trí công việc

Công chức được chia thành ba nhóm chính: Công chức thường trực (bao gồm các công chức trong công vụ nhận lương từ quỹ lương công vụ thường xuyên và được bổ nhiệm như qui định của Luật công vụ năm 1992); Quan chức phục vụ trong Hoàng gia (gồm công chức được bổ nhiệm vào các chức vụ phục vụ Hoàng gia được ghi trong Nghị định Hoàng gia); Quan chức phục vụ đối ngoại đặc biệt (bao gồm các công chức được bổ nhiệm trong các trường hợp đặc biệt về lý do chính trị đối với các vị trí công tác ở nước ngoài được quy định riêng). Trước cải cách, có 11 bậc chung cho các chức vụ công vụ; trong đó bậc 1 là bậc thấp nhất, bậc 11 là bậc cao nhất. Phần lớn công chức Thái Lan thường từ bậc 3 đến bậc 8.

Nền công vụ Thái Lan chuyển đổi từ hệ thống 11 cấp bậc dùng chung cho toàn bộ các vị trí công việc trong nền công vụ sang phân loại theo 4 nhóm vị trí công việc, bao gồm:

- Công chức cấp cao gồm hai (02) cấp bậc (gồm các chức danh Bộ trưởng và Trưởng ban, Tổng Thư ký, Giám đốc, Viện trưởng).
- Công chức quản lý bậc trung có hai (02) cấp bậc (gồm các chức danh Vụ trưởng và Trưởng phòng).
- Chuyên viên có năm (05) cấp bậc (gồm các vị trí thực hiện chức năng chuyên môn nghiệp vụ).
- Nhân viên hỗ trợ và vận hành có bốn (04) cấp bậc (gồm các vị trí hỗ trợ, phục vụ).

Thông qua việc phân loại, xác định các vị trí công việc rõ ràng và linh hoạt với bảng mô tả công việc cụ thể cho từng vị trí công việc; hệ thống tiền lương, chế độ đãi ngộ dựa trên hiệu quả công việc của công chức, hệ thống trên có tính cốt lõi và mang lại hiệu quả cao trong công tác quản lý của nền công vụ Thái Lan. Mỗi một nhóm vị trí công việc phản ánh từng bản chất công việc trong nền công vụ với các yêu cầu cụ thể về vai trò, cấp độ thực hiện và lộ trình công danh của công chức. Việc phân nhóm này là căn cứ cho cơ chế tuyển dụng đúng người, đúng vị trí với chế độ đãi ngộ phù hợp; hiệu quả công việc của công chức được đánh giá theo nhiệm vụ và trách nhiệm thực thi công việc mà công chức được giao; việc khen thưởng là hình thức ghi nhận những đóng góp và thành tích công tác của công chức trong quá trình công tác; bên cạnh đó, công chức thường xuyên được đào tạo và bồi dưỡng nhằm khắc phục những hạn chế, yếu

kém về chuyên môn, nghiệp vụ, giao tiếp với mục tiêu cải thiện chất lượng dịch vụ công và chất lượng phục vụ tổ chức và công dân.

2.2. Về tiền lương, chế độ đãi ngộ

Thực hiện chuyển đổi hệ thống bảng lương theo bậc sang dải lương mở (mỗi dải lương tương ứng cho một vị trí công việc, được chia theo ba (03) mức: Mức tối thiểu, mức trung bình, mức tối đa). Cấu trúc hệ thống đãi ngộ này bao gồm: Tiền lương cơ bản (hai dải lương cho cán bộ cấp cao, hai dải lương cho cán bộ quản lý bậc trung, năm dải lương cho chuyên viên và 4 dải lương cho nhân viên hỗ trợ, phục vụ), tiền thưởng (gắn hiệu quả làm việc của công chức với kết quả công việc chung của đơn vị, bộ phận) và các khoản phụ cấp khác (dành cho công chức có kỹ năng đặc biệt, các chuyên gia, đòi hỏi mức độ trách nhiệm công việc cao...).

2.3. Về quản lý bổ nhiệm, miễn nhiệm

Công tác bổ nhiệm, miễn nhiệm được phân cấp cho các cấp dưới xem xét và đề xuất bổ nhiệm, như: Các vị trí cấp bậc 8 trở xuống do cấp phòng, ban phụ trách; vị trí cấp bậc 9 và 10 do cấp Bộ đảm nhận. Ủy ban Công vụ Thái Lan (The Office of the Civil Service Commission - OCSC) đã thiết lập hệ thống quy định đánh giá cụ thể, rõ ràng. Do đó, cấp dưới thuận lợi hơn trong công tác đánh giá bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ, công chức. Đối với cán bộ, công chức cấp cao và các công chức có triển vọng trước khi được bổ nhiệm sẽ phải tham gia các khóa đào tạo lãnh đạo do Học viện Đào tạo Công vụ Thái Lan tổ chức và cấp chứng chỉ. Học viện này chịu trách nhiệm toàn bộ về các mục tiêu và hoạt động đào tạo của Ủy ban Công vụ Thái Lan. Nền công vụ Thái Lan đã xây dựng hệ thống bổ nhiệm mở (open appointment system), hệ thống này cho phép công chức nếu có đủ điều kiện theo yêu cầu, tiêu chuẩn đều được phép tham gia quá trình chọn lựa cán bộ lãnh đạo. Để được tham gia quá trình chọn lựa bổ nhiệm các ứng viên phải đạt các yêu cầu sau:

- Đáp ứng yêu cầu về trình độ chuyên môn của vị trí công việc cần bổ nhiệm. Tốt nghiệp các khóa học dành cho lãnh đạo công chức do OCSC và Tiểu ủy ban Công vụ Thái Lan (The Civil Service SubCommission) tổ chức, xác nhận (khóa đào tạo 10 ngày về năng lực lãnh đạo cốt lõi, khóa đào tạo 4 tháng về lãnh đạo công chức và các khóa đào tạo liên quan khác).

- Được chọn lựa vào danh sách ứng viên cho vị trí lãnh đạo công chức; đạt kết quả hoàn thành công việc tối thiểu trong 03 năm gần nhất; có đủ năng lực, tố chất của một người lãnh đạo; đã có thành tích trong công việc và được khen thưởng.

2.4. Về công tác luân chuyển

Công tác luân chuyển được thực hiện thường xuyên và rất nghiêm túc trong hệ thống công vụ Thái Lan. Đối với công chức giữ chức vụ lãnh đạo sau thời gian 04 năm công tác liên tục bắt buộc phải luân chuyển sang vị trí công việc khác.

Về công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo: Việc hoạch định nguồn nhân lực cấp cao và thu hút nhân tài làm việc cho khu vực công, OCSC đã xây dựng chương trình Hệ thống hiệu suất tiềm năng cao (High Potential Performance System-HiPPS) với ba mục tiêu chính:

- Thu hút, duy trì và thúc đẩy các công chức có triển vọng trong khu vực hành chính công;
- Bồi dưỡng các công chức có triển vọng một cách có hệ thống và liên tục;
- Chuẩn bị nhân sự có đủ năng lực, kinh nghiệm và phẩm chất để bổ nhiệm vào các vị trí lãnh đạo cao cấp.

Để phát triển các công chức có triển vọng trở thành cán bộ lãnh đạo, OSCS đã xây dựng bộ khung năng lực (competency frameworks) cho các công chức đang giữ vị trí lãnh đạo và có triển vọng trở thành cán bộ lãnh đạo trong tương lai bao gồm: Khả năng lãnh đạo, có tầm nhìn, có định hướng chiến lược; khả năng dẫn dắt sự thay đổi; khả năng tự kiểm soát bản thân; khả năng đào tạo và giao quyền cho nhân viên cấp dưới. Trên cơ sở bộ khung năng lực này OCSC xây dựng chương trình đào tạo phát triển cán bộ, công chức cao cấp. Bên cạnh đó, nhằm thu hút những người có năng lực vào làm việc trong khu vực hành chính công, Chính phủ Thái Lan cũng đã dành nhiều suất học bổng để khuyến khích và thu hút các cá nhân xuất sắc trong xã hội vào làm việc trong các cơ quan nhà nước; đồng thời, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức thông qua các chương trình như: Chương trình phát triển công chức mới, học bổng nghiên cứu dài hạn, chương trình phát triển cán bộ, công chức cao cấp cấp tỉnh, chương trình học bổng cho các ứng viên tiềm năng, chương trình phát triển lãnh đạo trẻ với các khóa đào tạo lãnh đạo ngắn hạn...

2.5. Về công tác đánh giá cán bộ, công chức

Xây dựng và hoàn thiện hệ thống đánh giá hiệu quả công việc của cán bộ, công chức có sử dụng chỉ số đo lường đánh giá hiệu quả công việc (key performance indicators - KPIs) gắn liền với mục tiêu của tổ chức, theo bản mô tả công việc, kế hoạch công việc hàng tháng, kết quả công việc của mỗi công chức. Văn phòng Ủy ban phát triển khu vực công Thái Lan (The Office of Public Sector Development Commission OPDC) chịu trách nhiệm chính trong việc phối hợp với các bộ, ngành khác của Chính phủ Thái Lan trong việc xây dựng hệ thống đánh giá này và phải bảo đảm sự cân bằng giữa các mục tiêu chung cho tất cả các bộ, ngành và các mục tiêu riêng theo đặc thù của mỗi bộ, ngành. Đây cũng là điểm hạn chế trong quá trình xây dựng và triển khai hệ thống đánh giá hiệu quả công việc của cán bộ, công chức dựa trên chỉ số KPIs. Kết quả đánh giá hiệu quả công việc của mỗi cán bộ, công chức sẽ được sử dụng phục vụ cho các mục đích: Khen thưởng; bổ nhiệm, miễn nhiệm; điều chỉnh thu nhập (lương, tiền thưởng, phụ cấp); đào tạo và bồi dưỡng nâng cao năng lực cán bộ, công chức; quy hoạch nguồn nhân lực cho tổ chức; thay đổi cấp bậc, ngạch cán bộ, công chức.

2.6. Kinh nghiệm từ những hạn chế trong nền công vụ Thái Lan

Với những tương đồng đặt ra trong phân đặt vấn đề, thiết nghĩ cũng sẽ nảy sinh những hạn chế giống nhau ở cả hai quốc gia, có chăng là khác thời điểm. Do vậy, rút kinh nghiệm từ chính những hạn chế có trước của nền hành chính Thái Lan có lẽ cũng là một bước đi cần thiết để Việt Nam tiệm cận nhanh hơn đến một nền hành chính hiệu quả và có tính năng hội nhập cao. Qua những tìm hiểu sơ khởi, chúng tôi cho rằng nền công vụ Thái Lan còn bộc lộ những hạn chế sau: (1) Lực lượng lao động trong khu vực công hiện nay của Thái Lan có độ tuổi trung bình khá cao. Khoảng cách tuổi tác, kinh nghiệm công tác giữa các thế hệ công chức là rất lớn; (2) Khoảng cách giữa các thế hệ lãnh đạo không bảo đảm tính kế thừa; (3) Sự đa dạng hóa của nền công vụ hiện đại, điều chỉnh hài hòa lợi ích trên nguyên tắc cạnh tranh giữa các nhóm, đảng phái và tổ chức chính trị trong đất nước Thái Lan; (4) Những thách thức của sự phát triển giữa các quốc gia trong cộng đồng ASEAN. Có thể những hạn chế trên đến hoặc không, song những điều chỉnh theo hướng tránh những hạn chế vẫn nằm trong sự kiểm soát của một quốc gia phát triển sau như Việt Nam.

PGS. TS. Nguyễn Quốc Sửu - Học viện Hành chính quốc gia

(1) Tham khảo: ThS. Bùi Quang Vinh (Viện Khoa học tổ chức nhà nước, Bộ Nội vụ), Một số nội dung đổi mới trong Luật công vụ Vương quốc Thái Lan.

(2) Nguồn: <http://isos.gov.vn/Thongtinchitiet/tabid/84/ArticleId/271/language/viVN/M-t-s-n-i-dung-d-i-m-i-trong-Lu-t-Cong-v-V-ng-qu-c-Thai-Lan.aspx>. Truy cập lần cuối: 23h23, 15-4-2013.

Theo noichinh.vn

BÀN TRÒN PHẦN I: QUAN CHỨC GIÀU CÓ, TIỀN TỪ Đâu RA? PHẢI GIÁM SÁT CHẶT TÀI SẢN CỦA QUAN CHỨC CÓ QUYỀN “HỒ BIẾN”

"Quan chức giàu có, tiền từ đâu ra?" Một phần có thể do quyền "hô biến" và quyền ấy phát sinh ra tham nhũng khủng. Bởi vậy, quan chức có quyền hô biến phải giám sát thật chặt, theo các vị khách chia sẻ tại Góc nhìn thẳng, Báo Điện tử Vietnamnet.

Kết quả phòng chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2016 vừa công bố ngày 16/3 thật khá bất ngờ, khi không phát hiện được một trường hợp tiêu cực nào trong kê khai tài sản của cán bộ công chức, nhiều tỉnh còn báo cáo không có tham nhũng.

Thế nhưng, thời gian qua, chuyện quan chức "lộ" ra khối tài sản khủng đã gây xôn xao trong dư luận, khiến dư luận không khỏi nghi ngại.

Liệu những khối tài sản hàng trăm tỷ thuộc sở hữu của quan chức là sự giàu có chính đáng hay bất minh? Có hay không dấu hiệu tham nhũng ở đây?

Để trả lời phần nào những câu hỏi nóng này, chuyên mục Góc nhìn thẳng của báo Vietnamnet tổ chức một bàn tròn với tựa đề: "Quan chức giàu có, tiền từ đâu ra?"

Bàn tròn có sự tham gia của hai vị khách mời là ông Nguyễn Văn Thanh, Phó Tổng Thanh tra Chính phủ và TS. Nguyễn Sỹ Dũng, nguyên Phó Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội.

Tài sản quan chức trước năm 2013 đã kê khai mặc nhiên là hợp pháp

Nhà báo Phạm Huyền: Thưa quý vị khách mời, đầu tiên chúng ta cùng nhận diện lại thực trạng vấn đề này.

Thưa ông Nguyễn Văn Thanh, ông vừa chủ trì một hội thảo về phòng chống tham nhũng. Vậy, xin ông chia sẻ thông tin về kết quả kiểm tra việc kê khai tài sản của các cán bộ, công chức năm qua như thế nào và có phát hiện được vấn đề gì?

Ông Nguyễn Văn Thanh: Kết quả công tác phòng chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2016 vừa công bố ngày 16/3 cũng đưa lại những kết quả tương tự như trong các năm vừa qua. Riêng trong việc kê khai tài sản, các tỉnh trên cả nước báo cáo cũng vẫn cho thấy, số lượng người kê khai cơ bản ổn định như các năm trước.

Tuy nhiên, rất ít có trường hợp tiến hành xác minh việc kê khai tài sản này. Do vậy, phát hiện tham nhũng vừa việc kê khai tài sản là rất ít. Chúng ta khó có thể bình luận kỹ hơn về kết quả này.

Nhà báo Phạm Huyền: Trong quá trình kê khai tài sản, yếu tố đầu tiên là phải kê khai đầy đủ. Tuy nhiên, kể cả khi kê khai đầy đủ như trường hợp của Thứ trưởng Bộ Công Thương, bà Hồ Thị Kim Thoa, dư luận vẫn đặt các câu hỏi, với cơ chế tiền lương hiện nay, các mức lương của cán bộ công chức còn thấp, kể cả lương lãnh đạo thì việc sở hữu những khối tài sản hàng trăm tỷ đồng thì có là sự bất thường hay không?

Thưa TS. Nguyễn Sỹ Dũng, ông bình luận thế nào về điều này?

TS. Nguyễn Sỹ Dũng: Riêng về trường hợp bà Hồ Thị Kim Thoa, tôi không có điều kiện tìm hiểu sâu, nhưng trước hết, tôi thấy, bà ấy đã kê khai, bà ấy không giấu. Điều đó chứng tỏ bà ấy có niềm tin rằng, tài sản của mình sở hữu là hợp pháp.

Hiện nay, Tổng Bí thư đang giao cho các cơ quan chức năng làm rõ thì sau này, vấn đề trường hợp của bà Thoa sẽ rõ ràng hơn. Tuy nhiên, tôi cũng có thể tạm nói rằng (tại thời điểm này), bà ấy đã có trung thực khi kê khai đủ.

Ông Trump trước khi làm Tổng thống Mỹ thì đã là tỷ phú. Bà Thoa trước khi làm Thứ trưởng thì cũng đã làm doanh nghiệp. Chỉ có vấn đề, trong lúc làm doanh nghiệp, bà ấy có sử dụng quyền của mình để vun vén riêng cho mình hay không?

Tôi nghĩ là trong các trường hợp các quan chức giàu có lên, chúng ta có quyền nghi ngờ, nhưng chúng ta cũng không nên chụp mũ.

Nhà báo Phạm Huyền: Nhìn rộng ra, trong cơ chế tiền lương của chúng ta, đã có những tính toán cho thấy, các mức lương của lãnh đạo cao cấp nhân theo hệ số chỉ dao động từ 14-15-16 triệu đồng/tháng.

Xin ông Nguyễn Văn Thanh lý giải về điều này: Năng lực tài chính nào cho phép các vị lãnh đạo hiện nay có thể sở hữu được những khối tài sản vượt quá mức thu nhập như vậy?



Ông Nguyễn Văn Thanh, Phó Tổng Thanh tra Chính phủ chia sẻ tại Góc nhìn thẳng về vấn đề tài sản quan chức và phòng chống tham nhũng

Ông Nguyễn Văn Thanh: Tôi muốn nhìn rộng vấn đề này hơn. Tôi đã xem hệ thống kiểm soát tài sản, thu nhập của mấy chục nước giàu hơn ta, phát triển hơn ta thì đúng là, ở Việt Nam, có những việc chỉ có thể nhìn lại lịch sử đất nước mình mới có thể giải thích được thôi.

Có những thời kỳ, chỉ cần một người đi học mấy năm ở nước ngoài là có thể có những tài sản mà ngày hôm nay, có thể không giá trị lắm, nhưng hồi đó, có giá trị rất lớn. Tôi cho là, đó là một vấn đề phải gắn với lịch sử của mình để xem xét.

Năm 2005, khi chúng tôi làm Luật Phòng chống tham nhũng, Quốc hội, Chính phủ cũng đã thảo luận kỹ lưỡng về vấn đề này. Cho nên tính đi tính lại, chúng ta chỉ yêu cầu công chức kê khai trung thực những gì mình có ở thời điểm đó. Chúng ta không yêu cầu phải giải trình, giải thích tài sản đó từ đâu ra.

Đến năm 2012-2013, khi sửa Luật và ban hành Nghị định mới, chúng ta tiến lên một bước với niềm tin rằng, những quy định đó đã dần dần tạo ra nề nếp nhìn nhận tài sản của những người lãnh đạo. Lúc đó, chúng ta có quy định rằng, nếu từ năm 2013 trở đi, tài sản đó có tăng lên thì các công chức, quan chức phải giải trình về phần tăng đó. Chúng ta không bắt phải giải trình việc đã kê khai tài sản trước đó.

Như vậy, về mặt pháp luật, chúng ta hiểu rằng, ai đã kê khai lần đầu theo quy định của Luật Phòng chống tham nhũng 2005 thì những tài sản đó được giả định là hợp pháp. Trừ khi, cơ quan pháp luật chứng minh rằng, trong một vụ án, một hành vi cụ thể, một khối lượng tài sản cụ thể có được từ hành vi tham nhũng. Chúng ta nên nhìn nhận vấn đề này như vậy.

Nhà báo Phạm Huyền: Với TS. Nguyễn Sỹ Dũng, ông nhìn nhận như thế nào về vấn đề này?

TS. Nguyễn Sỹ Dũng: Tôi muốn nhìn nhận về mặt lý thuyết trước đã. Rõ ràng, khi làm Luật Phòng chống tham nhũng, rất nhiều chuyên gia nước ngoài nói rằng, Việt Nam cần phải làm một việc. Nhưng sau đó ta chưa làm được.

Đó là việc phải giả định từ thời điểm này, anh có tài sản gì thì mặc nhiên được công nhận, đó là tài sản hợp pháp của anh. Sau đó, tài sản được bổ sung thêm những gì thì anh phải giải trình.

Bởi lẽ, tài sản của nhiều người là do tích tụ qua rất nhiều thời kỳ trước đó mà chúng ta không cho khẳng định thì rất là khó. Như anh Thanh vừa nói, tôi cũng hiểu rằng, giờ mặc nhiên, chúng ta công nhận những khối tài sản đó nếu anh khai.

Tuy nhiên, rất nhiều người đã không kê khai hết. Bởi vì, luật không quy định rõ như vậy, rằng tôi xác nhận tài sản tại thời điểm anh khai là của anh và sẽ không đặt vấn đề gì cả. Đó là chuẩn chung của thế giới, nhưng chúng ta đã không làm vậy.

Thành thử, nền tảng pháp lý ban đầu của chúng ta không vững lắm. Cuộc chống tham nhũng của chúng ta đã không có cái nền rằng, anh kê khai thì điểm khởi đầu xác nhận tài sản là bao nhiêu, nên có khó khăn.

Như anh Thanh nói, nhiều người đi học nước ngoài về có tài sản. Ví dụ như tôi, đi học ở Liên Xô (cũ) về, tôi có 3 thùng hàng. Tôi định bán để mua đất Hồ Tây hết. Đó là năm 1986. Tôi đã nói với rất nhiều người trong gia đình rằng, mọi người chịu khổ, con sẽ bán thùng

hàng để mua đất, sau này chắc sẽ có lời khá. Nhưng gia đình không ủng hộ, tôi không làm được như vậy.



TS. Nguyễn Sỹ Dũng chia sẻ tại Góc nhìn thẳng về tài sản quan chức và phòng chống tham nhũng

Nhưng tôi nghĩ đã có nhiều người đã làm tương tự như vậy và bây giờ, có nhiều người đã trở nên giàu khủng và đó là tài sản hợp pháp.

Ai muốn giàu thì đi làm luật sư, đừng làm công chức

Nhà báo Phạm Huyền:*Hiện nay có rất nhiều thông tin, cứ là quan chức, công chức, cán bộ có tài sản lớn thì dư luận luôn cảm thấy bất minh. Ông có nghĩ rằng, đó là một thành kiến? Quan chức có quyền làm giàu hay không?*

Ông Nguyễn Văn Thanh: Quan chức cũng như mọi công dân khác đều có quyền làm giàu.

Dĩ nhiên, trong quan niệm của một xã hội lành mạnh, những người nào muốn làm công chức thì cũng không nên đặt vấn đề mình sẽ trở thành một người thuộc tầng lớp giàu có trong xã hội. Đó là ước mơ, cũng đồng thời là đặc quyền của những người can đảm đi kinh doanh.

Kể cả những người học Luật như chúng tôi, ai muốn giàu thì nên đi làm luật sư, chứ không nên đi làm công chức.

Về cái nhìn mặc cảm trong xã hội, đúng là trong 10 năm nay, mặc cảm đó ngày càng gia tăng. Nó có một phần như là Nghị quyết Trung ương 4 chỉ ra, nhưng có một phần tôi thấy hơi khó hiểu, có những công chức thích phô sự giàu có của mình ra, càng gây thêm sự phản cảm trong cái nhìn của công chúng.

TS. Nguyễn Sỹ Dũng: Tôi nghĩ rằng, sự giàu có lên nhanh chóng của một số quan chức là một vấn đề rất đáng quan ngại. Như anh Thanh nói, thực chất đi vào làm việc ở khu vực công thì anh phải cống hiến. Muốn giàu có lên, anh phải làm việc tư nhân, như Phạm Nhật Vượng... Nhưng chắc, chả có công chức nào giàu như anh Phạm Nhật Vượng đâu.

Ý tôi muốn nói rằng, anh muốn làm giàu thì anh phải đi con đường khác. Còn vào công vụ phần lớn là để cống hiến. Giờ cũng có những người, họ làm kinh doanh trước rồi mới vào làm công vụ sau. Ở nước mình ít trường hợp này nhưng ở nước ngoài thì nhiều. Ngoài ông Trump ở

Mỹ, rất nhiều Tổng thống của Hàn Quốc trước đây là một doanh nhân. Người ta đã làm kinh tế rồi mới làm chính trị.

Còn ở mình, rõ ràng có một hiện tượng là đang dùng quyền năng công chức của mình để làm giàu. Đó là chuyện rất rõ, chúng ta không thể nói vòng vo chỗ này được, che chắn được.

Anh làm công chức, anh sử dụng quyền năng như anh có quyền cấp giấy phép, anh có quyền phân bổ nguồn lực, có quyền điều chỉnh rất nhiều thứ. Trong nước mình, tôi nghĩ có một cái quyền phát sinh ra tham nhũng khủng. Đó là quyền hô biến.



TS. Nguyễn Sỹ Dũng, nguyên Phó Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội và ông Nguyễn Văn Thanh, Phó Tổng Thanh tra Chính phủ trao đổi về tài sản quan chức, phòng chống tham nhũng tại Góc nhìn thẳng

Hô biến tức là đất là đất ruộng, anh hô "biển", thế là thành đất ở. Chỉ là một động tác "hô". Không một pháp luật nào cho anh một cái quyền khủng như vậy. Ai có quyền hô biến đó thì phải giám sát thật chặt.

Còn những công chức, thực chất làm việc được giao, không có quyền năng thì thực chất, những người đó không giàu, có khi còn nghèo hơn người dân bình thường. Nhưng những công chức nào mà lợi dụng quyền năng của mình sẽ giàu lên rất nhanh, gây phản cảm xã hội.

Nhiệm vụ chống tham nhũng là phải giám sát những người như vậy, giám sát chặt để mọi thứ phải giải trình được. Chúng ta phải phát huy được trách nhiệm giải trình. Nếu anh giải trình lúng búng thì anh mất chức. Chúng ta áp đặt theo chuẩn của thế giới thì mọi việc sẽ dễ hơn. Còn nếu, để bắt tận tay, day tận trán thì khó lắm, điều tra khó lắm. Nhưng nếu anh giải trình không suôn sẻ thì anh đã bị mất tín nhiệm rồi.

Đó là điều mà các quan chức phải đối mặt với Quốc hội, Hội đồng nhân dân. Vận hành cơ chế đó, chúng ta sẽ chống được tham nhũng ở cấp chính sách tốt hơn.

Nhà báo Phạm Huyền: *Thưa ông Nguyễn Văn Thanh, ở vị trí hiện nay, ông cũng là một quan chức. Ông cảm thấy thế nào về ranh giới giữa việc sử dụng quyền năng để làm đúng và làm sai? Có bao giờ, ông nhận được những lời đề nghị hấp dẫn để đi chệch chuẩn không?*

Ông Nguyễn Văn Thanh: Tôi đồng ý với giả định của bạn, trong con mắt của quần chúng, hình ảnh của rất nhiều quan chức, dĩ nhiên trong đó có bản thân mình, không còn giữ được hình ảnh như thời Bác Hồ. Nếu không có thông tin gì cụ thể thì các quan chức hiện nay cũng ít nhiều bị dính đến giả định nhìn rằng, ít nhiều có lạm dụng chức vụ, quyền lực.

Về vấn đề thứ hai bạn nêu, đương nhiên là có. Quan trọng nhất ở một con người là ở tình huống đó có vượt qua được cám dỗ hay không? Tôi thì thấy không có gì khó khăn lắm.

Chống tham nhũng, Việt Nam nên học Singapore

Nhà báo Phạm Huyền: Thưa quý vị, các bạn! Trước khi tổ chức bàn tròn, chúng tôi cũng đã nhận được rất nhiều câu hỏi từ bạn đọc gửi đến chương trình qua email Gocnhinhang@vietnamnet và qua fanpage Vietnamnet.vn.

Tôi xin đọc một câu hỏi của độc giả Thanh Nguyen, gửi từ email: thanh85tb@gmail.com: Vấn đề kê khai tài sản của chúng ta vẫn còn nhiều bất cập và thiếu hợp lý. Tại sao nước ta không làm được mà các nước khác như Singapore, họ làm rất tốt và rất khoa học? Họ có kinh nghiệm rằng, trước khi anh làm lãnh đạo thì tài sản của anh và gia đình có những gì thì phải kê khai rõ ràng và đầy đủ, trung thực, có các cơ quan tiến hành kiểm tra và xác nhận.

Sau này trong quá trình anh làm lãnh đạo, tài sản của anh và gia đình cứ phình to ra liệu, đó có phải là dấu hiệu lợi dụng chức vụ quyền hạn để tham ô, tham nhũng hay không? Để làm giàu hay không?

Xin ông Thanh trả lời bạn đọc này!

Ông Nguyễn Văn Thanh: Đây là một câu hỏi nhưng cũng là một câu khẳng định.

Singapore là một đất nước đã làm rất tốt vấn đề này, họ làm nhiều việc tốt, không chỉ riêng chống tham nhũng. Cùng với Hàn Quốc, Hồng Kong, họ là rất ít ví dụ trên thế giới đã vượt qua được vẩn nạn tham nhũng khi nó ở giai đoạn trầm trọng nhất và trở lại được trạng thái phát triển ngoạn mục.

Họ đã làm rất nhiều việc. Riêng việc kê khai tài sản, họ cũng làm rất chặt như bạn đọc phản ánh. Chỉ có điều khác biệt, chúng ta cần hình dung, Singapore bắt đầu câu chuyện đó từ những năm 60 thế kỷ trước. Lúc đó, họ chỉ là một thành phố nhỏ, rất ít người. Họ có thể thiết lập một hệ thống kiểm soát hết sức tập trung cao độ và họ giữ được cho tới nay, pháp luật của họ ngày càng hoàn thiện hơn theo hướng đó.

Thu nhập công chức và câu chuyện trả lương ở Singapore được giải quyết một cách rất thoả đáng. Họ trả như dạng trái phiếu Chính phủ, được lĩnh một phần khi còn đương chức, phần còn lại, gửi vào Quỹ của Chính phủ. Đến tuổi nghỉ hưu, khi không có vi phạm gì, không bị kỷ luật công vụ thì họ sẽ được nhận phần đó. Đó là việc Singapore đã giữ được liêm.

Đúng như bạn đọc phản ánh, chúng ta nên cố gắng học. Dự kiến pháp luật của chúng ta cũng sẽ sửa đổi, cuối năm nay, Quốc hội sẽ thảo luận và có sửa đổi mạnh theo hướng đó.

TS. Nguyễn Sỹ Dũng: Riêng Singapore, họ luôn có sự cạnh tranh thị trường lao động trong việc trả lương, để làm sao, người làm công vụ cảm thấy hấp dẫn hơn, tự hào hơn. Người ta tự hào là vì lương đủ sống đàng hoàng nên họ giữ được liêm. Vì lương họ rất cao.

Có một ông bộ trưởng tài chính được trả lương 3 triệu Đô-la Singapore. Phe đối lập mới thắc mắc. Ông Thủ tướng mới hỏi, với trình độ như ông bộ trưởng tài chính của ta thì bên ngoài họ trả lương bao nhiêu? Câu trả lời nói là, bên ngoài trả gần chục triệu Đô-la Singapore. Trong khi đó, Nhà nước chỉ trả có 2,5- 3 triệu Đô-la Singapore. Họ công khai như vậy.

Nhưng nói thực, họ có một cơ quan chống tham nhũng rất hiệu quả và cơ quan này rất độc lập. Để cơ quan chống tham nhũng độc lập là rất quan trọng. Nếu chúng ta không có một thiết chế như vậy thì chống tham nhũng là rất khó.

Nhà báo Phạm Huyền: Xin chia sẻ thêm một câu hỏi của bạn Quang Trung từ email: qtrung082@gmail.com: Thưa các ông, hàng năm các cán bộ đều phải kê khai tài sản nhưng tại sao tôi thấy vẫn còn lọt rất nhiều quan chức có khối tài sản rất lớn. Số mà báo chí đăng tải theo tôi là quá ít.

Vậy, việc khai báo tài sản này đã làm kiên quyết triệt để hay chưa, như mục tiêu của Đảng và Nhà nước đã đề ra hay chưa, hay chỉ làm hình thức? Liệu rằng chính việc kê khai hời hợt hình thức có phải đã vô hình chung đã tiếp tay cho các quan chức ngày càng tham nhũng trắng trợn hơn?

Ông Nguyễn Văn Thanh: Tôi không nghĩ rằng, việc kê khai tài sản hiện nay của ta còn làm hời hợt nữa. Cũng rất ít nước kê khai ở mức rộng rãi như chúng ta. Nhiều nước chỉ công khai tài sản lúc nhậm chức, lúc bổ nhiệm. Còn ta, hàng năm kê khai niêm yết khắp nơi. Cho nên, không nên nói rằng, chúng ta làm hời hợt, không kiên quyết.

Về khía cạnh thứ hai, chúng ta không có căn cứ để quy kết rằng, những bản kê đó là ít, hay che giấu tài sản rất nhiều. Bởi chúng ta không có kiểm tra, xác minh thu nhập để chúng ta có căn cứ, kết luận như vậy.

Nhưng tôi đồng ý về nguyên tắc với bạn đọc, làm sao diện kê khai ít hơn, số lần kê khai ít hơn, nhưng số lần kiểm tra xác minh, cơ sở để kiểm tra xác minh tài sản để hơn so với luật hiện hành. Và số lần kiểm tra việc kê khai tài sản trong thực tế tăng nhiều lên.

Điều thứ ba này mới là điều quyết định để kết luận về sự minh bạch thu nhập, tài sản công chức, quan chức. Đó là việc một sự thật được kiểm chứng, được kết luận bởi một cơ quan có thẩm quyền.

Khi có sự minh bạch đó về tài sản thì lòng tin của công chúng đối với các quan chức được củng cố, nâng cao hơn. Đó là điều kiện quan trọng để chúng ta có nền tảng quản trị công liêm chính.

TS. Nguyễn Sỹ Dũng: Tôi xin nói thêm, đúng là việc kê khai tài sản mà nhiều về số lượng thì chỉ có ở chúng ta thôi. Không có nước nào kê khai tài sản lên tới 1 triệu trường hợp như nước ta. Nói chúng ta ít làm kê khai tài sản công chức là không phải.

Nhưng kê khai nhiều như vậy chưa phải là một thành tích. Tôi vẫn nghĩ, làm như hiện nay thì không có đủ nguồn lực để giám sát. Như tôi nói, nếu ông nào có quyền hô biến từ đất ruộng thành đất ở thì phải kê khai tài sản, giám sát mạnh.

Còn một ông trưởng phòng văn thư mà cũng bị bắt kê khai tất cả thì quả thực gây lãng phí xã hội, mà không đủ nguồn lực để giám sát sau đó. Tôi nghĩ là cách thức các nước làm về vấn đề này hợp lý hơn.

Trước lúc ứng cử Đại biểu Quốc hội, người ta kê khai tài sản. Để sau 5 năm, tài sản của anh tăng lên bao nhiêu và anh có giải trình được không? Nó rất rõ và minh bạch.

Còn ở ta, từ trưởng phòng trở lên là phải kê khai tài sản thu nhập và giờ lên tới 1 triệu trường hợp. Ai có đủ thời gian, nguồn lực giám sát?

Cơ quan của anh Thanh, anh đọc các bản kê khai tài sản ấy từ giờ cho đến lúc về hưu với 1 triệu bản, làm sao anh đọc cho hết. Đọc hết còn khó thì lấy đâu nguồn lực mà phát hiện tham nhũng?

Nguồn: vietnamnet.vn

BÀN TRÒN PHẦN 2: QUAN CHỨC GIÀU CÓ, TIỀN TỪ ĐÂU RA? “LÀM CÔNG CHỨC MÀ GIÀU NHƯ VẬY THÌ KHÓ LẮM”

Nối tiếp phần 1 với thông điệp đề nghị, "phải giám sát chặt tài sản của quan chức có quyền "hô biến", mời bạn đọc theo dõi tiếp phần 2 và là phần cuối của bàn tròn bàn về các giải pháp căn cơ phòng chống tham nhũng hiện nay.

Nhà báo Phạm Huyền: Thừa TS. Nguyễn Sỹ Dũng, nhân câu chuyện có những quan chức được báo chí nêu về việc sở hữu khối tài sản lớn, có những ý kiến cho rằng, nếu lãnh đạo có thu nhập và tài sản vài trăm triệu, vài tỷ đồng thì có thể chấp nhận được nhưng nếu

lãnh đạo đó có tài sản vài trăm tỷ thì cần căn cứ vào con số như vậy để tiến hành xác minh thu nhập. Ông nghĩ sao?

TS. Nguyễn Sỹ Dũng: Đó là một ý kiến rất đáng quan tâm. Rõ ràng, làm cán bộ công chức mà giàu có như vậy thì khó lắm. Vì với lương như vậy, anh không "phát huy" quyền năng của mình thì anh không thể giàu được.

Chúng ta phải tính rằng, anh giàu như vậy là trước khi làm cán bộ hay sau khi làm cán bộ? Khi người ta đã giữ một chức quyền thì tài sản trước đó của người ta đã là như thế nào rồi? Còn trường hợp, từ một người chưa giàu, thu nhập không có gì đáng kể mà sau khi làm quan chức, giàu lên và bảo là do tôi tài giỏi, làm ra thì không tin được.

Tôi nghĩ rằng, pháp luật phải đảm bảo các vấn đề này được đánh giá công tâm, đúng người, đúng việc, đúng người đúng tội. Như công luận nêu ra tôi nghĩ là không nên vơ đũa cả nắm.

Tôi nghĩ, để chống quan chức tham nhũng thì cả hệ thống xã hội phải thay đổi rất nhiều, ta mới chống được. Ta chỉ kê khai tài sản không thôi thì rất khó. Ngay từ đầu tôi đã nói, chúng ta không đại xá, không làm thì rất khó.

Thứ hai là phải có một hệ thống lương bổng như thế nào để người ta tự hào với mức lương đó là mức sống được. Để làm sao, ai đó dùng hồng có thể mua chuộc tôi, vì tôi được Nhà nước trả như thế. Đó là cái phải làm cho được.

Thứ ba là phải xác lập một hệ thống đạo đức công vụ trên các nguyên tắc như sau: Thứ nhất là phải tôn trọng tuyệt đối, đề cao tuyệt đối lợi ích công. Anh đã là quan chức thì lợi ích công là số 1. Đó là tiêu chuẩn đạo đức đầu tiên.

Cái thứ hai là, kiên quyết không bao giờ được để xảy ra xung đột lợi ích. Bất cứ khi nào để xảy ra xung đột lợi ích, anh vi phạm quy chế đạo đức công vụ, anh phải mất chức. Tức là, anh nhận quà, nhưng quà đó có ảnh hưởng đến quyết định của anh hay không? Anh nhận xe, thì xe đó có làm ảnh hưởng chuyện anh phân đất, phân tiền của anh hay không?

Nguyên tắc thứ 3, tôi cho là rất quan trọng nhưng khó thực hiện, phải làm bằng được. Đó là phải giữ lòng tin của công chúng như con người của mắt mình. Anh làm việc trong hệ thống công vụ, anh làm mất lòng tin của công chúng, coi như anh bị mất chức. Tiêu chuẩn lòng tin của công chúng như tiêu chuẩn đạo đức, phải giữ như thế nào đó để công chúng còn tiếp tục tin tưởng anh, tin vào hệ thống công vụ.

Nếu chúng ta áp đặt tiêu chuẩn đó, tôi nghĩ là các quan chức sẽ phải giữ mình rất là ghê.

Bây giờ, báo chí đưa ra, người dân không tin họ. Nó không chỉ làm cho hệ thống công vụ không vận hành được, mà còn làm cho đạo đức công vụ bị vi phạm, nhất là ở nguyên tắc thứ ba quan trọng nhất.

Nhà báo Phạm Huyền: Ông Thanh nghĩ sao về các ý kiến của TS Dũng?

Ông Nguyễn Văn Thanh: Tôi đồng với anh Dũng. Có một ý về vấn đề lòng tin. Chúng ta hãy xem, muốn giải quyết vấn đề tiền lương, nền kinh tế của chúng ta có thể chịu được một mức đóng góp ngân sách cao hơn để có thể trả lương cao hơn nữa.

Nhưng nếu bây giờ hỏi người dân, doanh nghiệp là đóng thuế cao hơn một chút để có tiền trả lương cho công chức, người dân sẽ có quyền hỏi lại là: Tôi sẵn sàng đóng thuế cao hơn, anh có đảm bảo là chất lượng dịch vụ công sẽ tốt hơn hay không, đạo đức công vụ có tốt hơn không?

Câu trả lời trong dân chúng hiện nay, tôi nghĩ là sẽ có vấn đề ở lòng tin.

Ý thứ hai là, đạo đức công vụ như anh Dũng đề cập, có vấn đề truyền thống của chúng ta. Cha mẹ dìu dắt anh em, con em mình vào làm cùng.

Đến thời bây giờ, nó đã thành xung đột lợi ích rồi. Chúng ta phải cố gắng làm sao trong phạm vi lãnh đạo quản lý của mình, không để anh em, họ hàng, người thân thích làm việc trực tiếp dưới quyền của mình. Bản thân điều đó sẽ dẫn tới xung đột lợi ích rồi. Dù pháp luật hiện nay không cấm đến mức triệt để vấn đề này.

Đó là lĩnh vực rất khó để luật pháp cấm đoán triệt để nhưng tôi tin rằng, vai trò gương mẫu, tinh thần của người Đảng viên, người công bộc phải được phát huy cao hơn.

TS Nguyễn Sỹ Dũng: Tôi nghĩ rằng, muốn cải cách tiền lương thì trước hết, phải cắt giảm bộ máy. Bởi ăn lương ngân sách, hiện nay không chỉ có công chức mà còn có bộ máy của hệ thống chính trị. Chúng ta phải trả các cơ quan về đúng chức năng, đúng với nguồn tài chính của nó.

Khi cải cách sâu rộng như vậy, tiền ngân sách phải trả cho những đối tượng không phải là công vụ được mới cắt giảm tối đa thì mới có nguồn. Nếu hệ thống bộ máy nhiều như thế này thì không ngân sách nào trả nổi cả.

Và nếu bộ máy cứ nhiều như thế này, chúng ta làm còn chưa xong việc cắt giảm thì phải làm thế nào? Theo tôi có 2 việc phải làm: Phải nâng cao trình độ, chọn người tài vào làm việc và phải đưa công nghệ thông tin vào. Khi làm như vậy, chúng ta mới có thể cải cách tiền lương được. Nói người dân phải đóng thêm tiền, tôi nghĩ rất là khó.

Nhà báo Phạm Huyền: Rõ ràng, các giải pháp phòng ngừa, phát hiện tham nhũng rất khó khăn. Chương trình có nhận được một câu hỏi từ bạn đọc Trần Quang, email: khaiquangtran1980@gmail.com nêu: Nếu chúng ta chống tham nhũng, người phát hiện ra tham nhũng lại được lợi ít hơn so với người tham nhũng thì ta có chống được hay không? Ta phải làm cách nào?

Khi người tố cáo tham nhũng bị trừ dập vì tham nhũng có hệ thống thì chúng ta phải xử lý làm sao? Có khi nào từ địa phương đến trung ương, có động thái bao che bởi chính

những quan chức xử lý vụ việc lại có lợi từ hành vi tham nhũng. Vấn đề này phải xử lý như thế nào?

Ông Nguyễn Văn Thanh: Tôi vẫn có niềm tin, đại đa số nhân dân ta đại đa số sống cho lợi ích chung của cộng đồng. Nếu thấy những điều bất thường, bất bình, công dân của ta vẫn tố cáo. Báo chí vừa qua đã đăng tải nhiều trường hợp theo đuổi đến cùng vụ việc, tố cáo vụ việc kiên trì.

Tôi cũng chưa nghe đến trường hợp nào người ta so bì giữa lợi ích của việc tố cáo so với lợi ích của người không tố cáo. Tôi không tin là dân của chúng ta thiếu thiện chí đối với sự phát triển của đất nước như vậy.

Về câu hỏi, có trường hợp nào từ dưới lên trên, tất cả đều bao che tham nhũng, tôi cũng chưa gặp trường hợp nào. Cái phổ biến mà tôi vẫn gặp trong mấy chục năm nay, nếu ở cấp xã có tố cáo tham nhũng thì thường đến cấp huyện là đã giải quyết tốt. Một số trường hợp có bao che thì cơ bản đến cấp tỉnh, sẽ được giải quyết tốt. Còn nếu xảy ra ở cấp tỉnh, cơ quan trung ương đã vào giải quyết thì sẽ giải quyết rất ráo. Đó là phổ biến.

Câu hỏi kế tiếp, người bị tố cáo sẽ bị trừ dật? Sự bị trừ dật hiện nay nhiều hơn trong thực tiễn đời sống của chúng ta là không được phân công công việc như mong muốn, chí ít ra, nhiều người tin rằng có thể được làm công việc hay hơn, thu nhập tốt hơn.

Còn trừ dật đến mức tàn tệ như là bị đuổi việc, sa thải, thực tiễn cũng có, không phải không có nhưng ít. Thường, những người tố cáo như vậy theo đuổi vụ việc, đấu tranh kiên quyết và những vụ đó thường rất nổi tiếng. Rất nhiều trường hợp, những người như vậy đã được các cơ quan công quyền trả lại quyền lợi chính đáng cho họ. Người bị tố cáo tham nhũng cũng đều bị xử lý. Dĩ nhiên, cũng có những trường hợp ngoại lệ. Phải nói cho vậy cho đầy đủ.

TS. Nguyễn Sỹ Dũng: Tôi nhớ không nhầm, Quốc hội đang dự kiến sửa Luật Tố cáo, trong đó, Chủ tịch Quốc hội đã có ý kiến: Nếu đơn tố cáo nặc danh nhưng có chứng cứ, đủ căn cứ thì sẽ phải xem xét. Bây giờ, tạo điều kiện cho người tố cáo nếu sợ bị trừ dật thì anh có thể tố cáo nặc danh, nhưng phải cung cấp được chứng cứ. Đó là một cách để bảo vệ người tố cáo. Như trước đây, dứt khoát là anh tố cáo phải ký tên thì đơn thư mới được xem xét. Nhiều người sợ. Bởi vậy, việc sửa đổi Luật tôi nghĩ là một bước tiến rất lớn về lập pháp để bảo vệ người tố cáo.

Nhà báo Phạm Huyền: *Có câu hỏi từ bạn đọc Đặng Quang Khoa, email: dangquangkhoaktv@gmail.com như sau: Trong trường hợp đến ngày hết hạn treo công khai bản kê khai tài sản của thủ trưởng cơ quan, chúng tôi phát hiện ra là thủ trưởng không khai đầy đủ các mục trong bản kê khai thì có vi phạm Luật phòng chống tham nhũng không và có được xem là "kê khai tài sản, thu nhập không trung thực hay không"?*

Thưa ông Thanh, ông nghĩ sao ạ?

Ông Nguyễn Văn Thanh: Câu hỏi đó đúng như mục đích của các nhà lập pháp. Treo bản kê khai tài sản lên công khai để cho mọi người đọc. Hết hạn đó, qua mấy ngày xem và suy ngẫm, ai phát hiện được có vấn đề gì thì quyền có thể tố cáo, phản ánh. Nhưng chỉ với bấy nhiêu như vậy thì chưa đủ căn cứ để nói rằng, người thủ trưởng đó vi phạm Luật hay có tham nhũng.

Như tôi đã nói, phải dựa trên đơn tố cáo, cơ quan có thẩm quyền tiến hành xác minh thì mới có thể kết luận được việc vi phạm, có tham nhũng hay không?

Nhà báo Phạm Huyền: *Về vấn đề này, TS Nguyễn Sỹ Dũng nghĩ sao về hiệu năng quản lý của cơ quan phòng chống tham nhũng của nước ta hiện nay?*

TS. Nguyễn Sỹ Dũng: Tôi nghĩ rằng, phòng chống tham nhũng trước hết phải từ cơ quan đang làm việc với hệ thống quy trình công việc, quản lý nội bộ. Đó là điều quan trọng nhất. Quy trình nội bộ mà minh bạch, áp đặt trách nhiệm giải trình với mọi động tác, mọi quyết định. Đó là cái gốc.

Còn các cơ quan phòng chống tham nhũng thì tôi nghĩ rằng, cần phải phản ứng nhanh, chính xác. Bởi, qua hàng trăm vụ việc, kéo dài từ năm này qua năm khác, quả thật sẽ dễ gây mất lòng tin trong dân.

Nhưng cơ quan phòng chống tham nhũng này phải hợp tác với cơ quan điều tra, vì cơ quan phòng chống tham nhũng của ta khác với các nước. Hoạt động điều tra là ở cơ quan công an. Thanh tra Chính phủ chưa phải là to.

Thành thử, cơ quan phòng chống tham nhũng vẫn nên là độc lập. Chúng ta phải tạo ra một thiết chế mà ở trên cơ quan này chỉ là luật pháp. Không ai ở trên đầu cơ quan đó cả, thế thì sẽ hiệu quả hơn.

Nhà báo Phạm Huyền: *Một câu hỏi của bạn đọc, tôi xin gửi tới ông Thanh. Bạn đọc Trần Văn Thông, ở Tp HCM, email: thaithienon@gmail.com hỏi: Quan chức có được phép có cổ phần ở công ty không? Nếu có, khi người đó có động thái can thiệp hay hỗ trợ mang lại lợi ích cho công ty mình đầu tư thì có vi phạm pháp luật không?*

Ông Nguyễn Văn Thanh: Trả lời cho vé thứ nhất, rất rõ ràng, pháp luật của chúng ta cho phép, quan chức, công chức có thể mua cổ phần doanh nghiệp.

Về vé hỏi thứ hai, những từ mà bạn đọc đó diễn đàn khiến tôi khó trả lời. Can thiệp theo nghĩa nôm na là trái pháp luật, bóp méo cạnh tranh, tạo ra lợi ích cạnh tranh bất chính cho công ty của mình thì rõ ràng là không được. Còn ở khía cạnh "giúp đỡ", nếu là một lời khuyên, một lời tư vấn thì tôi nghĩ là được.

TS. Nguyễn Sỹ Dũng: Tôi nghĩ nên hiểu chặt chẽ là: Các quan chức đều được đầu tư nhưng phải không trong ngành mình phụ trách. Luật Phòng chống tham nhũng có nêu điều này. Nếu anh phụ trách, ví dụ như cán bộ về giao thông, anh mua bán trong lĩnh vực giao thông thì

không được. Còn anh phụ trách về giao thông nhưng anh mua bán ở lĩnh vực may mặc thì được. Bởi nó không xung đột lợi ích gì ở đây.

Bất cứ ngành nào mà anh đầu tư mà để xảy ra xung đột lợi ích là không được. Trở lại trường hợp bà Hồ Thị Kim Thoa khi nhậm chức Thứ trưởng Bộ Công Thương, bà đã có cổ phần như vậy (ở công ty Điện Quang- PV), pháp luật không cấm điều đó nhưng nếu nghĩ đến xung đột lợi ích, đến chuẩn mực đạo đức công vụ ở cấp cao hơn, như ông Trump bán hết cổ phần của ông trước khi tranh cử Tổng thống, bà ấy bán hết đi thì có lẽ, đã đạt chuẩn mực đạo đức công vụ cao hơn. Bởi đó là ngành mà bà ấy phụ trách.

Nhà báo Phạm Huyền:*Nói về chế tài, khi phát hiện những quan chức có tài sản do thu nhập bất chính thì việc thu hồi lại, đã đủ sức răn đe hay chưa? Khi phát hiện các khoản chênh lệch bất thường, kê khai là một con số nhưng thực tế là con số lớn hơn thì chúng ta có nên đề xuất đánh thuế khoản thu nhập đó hay không?*

Ông Nguyễn Sỹ Dũng: Tôi nghĩ anh Thanh trả lời tốt hơn tôi, vì tôi là người đã về hưu.

Ông Nguyễn Văn Thanh: Chúng ta có một vấn đề đã tranh luận nhiều năm. Nhân việc sửa Luật Phòng chống tham nhũng vừa rồi bàn, cũng tranh luận nhiều việc này nhưng vẫn chưa thống nhất được. Khối tài sản chênh lệch đó, do người ta lỡ không kê khai, quên không kê khai thì xã hội, Nhà nước ứng xử như thế nào?

Tôi đồng tình với quan điểm của bạn, chúng ta nên coi đó là sự lỡ làng, là một tài sản xã hội, hãy cho người ta cơ hội kê khai và đánh thuế thu nhập. Như vậy, Nhà nước cũng được lợi. Họ cũng hợp thức hoá được khối tài sản của mình. Bởi vì, không thể nói đó là khối tài sản vô chủ được. Người đó vẫn là người gần gũi hơn cả, có thể là chủ sở hữu hợp pháp hơn cả đối với khối tài sản đó.

Nhà báo Phạm Huyền:*Tôi xin hỏi các ông câu cuối, trong bối cảnh xã hội hiện nay, thể chế hiện nay, chúng ta làm thế nào để có những chuyển biến căn cơ, nâng cao tính tự giác, tự nguyện, tinh thần cống hiến của các công chức, cán bộ, quan chức?*

Làm sao không cần đến các công cụ quản lý của cơ quan chức năng, các quan chức vẫn giữ được liêm chính, không bị vướng vào một thành kiến, "quan chức có tài sản lớn là bất minh"?

Ông Nguyễn Sỹ Dũng: Anh Thanh lát sẽ nói thêm. Bên cạnh những giải pháp đã nêu về tiền lương, đạo đức công vụ..., có một điểm tôi muốn nhấn mạnh, hãy tôn vinh các công chức liêm chính đi.

Tôi sợ rằng, có một xu thế bây giờ là, chúng ta đang "tắm bùn" cho công chức. Trót vì tay đã nhúng chàm, đã làm công chức thì nó là như thế. Trước sau, người ta cũng nói mình như vậy nên nhúng chàm. Thế thì không nên như vậy.

Những người trong sạch, liêm chính trong đó phải được tôn vinh. Phải dùng những tấm gương đó để đẩy lùi những người khác. Còn nếu chúng ta đẩy người ta vào thế: Trót vì tay đã nhúng chàm/Dại rồi còn biết khôn làm sao đây! Thế thì rất khó khăn.

Ông Nguyễn Văn Thanh: Có rất nhiều định nghĩa trên thế giới về tham nhũng, nhưng có một định nghĩa rất hay của Ngân hàng Thế giới: Tham nhũng là sự thất bại của Chính phủ trong việc phân bổ nguồn lực. Nếu phân bổ đúng đắn, vẫn có lương ở mức chấp nhận được đối với xã hội, đối với công chức, để có mức sống ngang và trên mức trung bình của xã hội. Đó là mức mà xã hội văn minh quan niệm như vậy về công chức. Phải làm được việc đó. Chúng ta có thể trả lương bằng trái phiếu Chính phủ như Singapore.

Về kỹ thuật, phải kiên trì thông qua hệ thống thuế, thu nhập, hệ thống thanh toán bởi trong cơ quan công quyền vẫn còn dùng tiền mặt, rồi thông qua hệ thống đăng ký bất động sản, để công khai thu nhập. Chúng ta cần làm kiên trì từng bước nhỏ để tiến tới kiểm soát được tài sản của cán bộ công chức.

Động cơ tham nhũng sẽ bị suy giảm đáng kể bởi vì, tham nhũng trở nên khó hơn nhiều và không tiêu thụ được. Nó sẽ bị đẩy lùi dần. Điều đó chỉ có thể phải làm kiên trì. Và nếu chúng ta không bắt đầu ngay từ bây giờ thì sẽ không biết khi nào mới đạt được.

Ví dụ, ngay như trong quy định về xung đột lợi ích, vừa rồi chúng tôi bàn dự thảo sửa đổi Luật Phòng chống tham nhũng, đưa ra 4 điều nhưng lấy ý kiến, nhiều người còn phản đối lắm.

Chúng ta lấy ý kiến về quy định, những điều xung đột lợi ích phải công khai hoá và không được làm. Người thủ trưởng biết giao một việc cho cán bộ cấp dưới mà có xung đột lợi ích thì phải giao cho người khác làm tạm thời, người cán bộ cấp dưới đó phải làm việc khác.

Dự thảo sửa Luật tới đây là như vậy. Chúng ta phải kiên trì và phải bắt đầu từ bây giờ với sự kiên trì đó.

Nhà báo Phạm Huyền:*Quan chức, cán bộ, công chức cũng là một người dân và họ có quyền làm giàu chân chính. Quan chức không có nghĩa là phải nghèo. Nhưng làm sao để tránh được hiện tượng lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để tư lợi cá nhân, trong sạch hoá đội ngũ cán bộ của Đảng, của Chính phủ, làm sao để tỉnh táo nhận diện tiêu cực trong bộ máy công quyền, không hàm oan những cán bộ, lãnh đạo có năng lực nhưng cũng không bỏ lọt những cán bộ lãnh đạo bị tha hoá, biến chất?*

Việc chấm điểm 7 lĩnh vực trong việc đánh giá công tác phòng ngừa tham nhũng cũng là một cách thức để thúc đẩy chuyển biến vấn đề này như đánh giá về công khai minh bạch; Cải cách hành chính; Quy tắc đạo đức ứng xử nghề nghiệp; Chuyển đổi vị trí công tác; Kết quả kê khai tài sản thu nhập; Xây dựng thực hiện các chế độ định mức tiêu chuẩn và Việc nộp lại quà tặng.

Thế nhưng hẳn điều này là chưa đủ. Luật Phòng chống tham nhũng tới đây hi vọng cần có những sửa đổi mạnh mẽ hơn để đẩy lùi được tệ nạn này.

Chào tạm biệt quý vị và hẹn gặp lại ở chương trình sau.

Nguồn: vietnamnet.vn

AI THUA TRONG CUỘC CHIẾN “CÁN BỘ - QUY TRÌNH”?

Khi “quy trình” chẳng làm gì được “cán bộ” thì hoặc là phải làm lại “quy trình” hoặc phải làm lại “cán bộ”, chứ chẳng lẽ “làm lại” Nhân dân?

Chuyện bố bổ nhiệm con, chồng bổ nhiệm vợ, anh bổ nhiệm em,... làm lãnh đạo trong đơn vị mình quản lý, nói gọn là “bổ nhiệm người nhà” đã tạo nên câu thành ngữ hiện đại “đồng chí này là con đồng chí nào”, câu này đã thay thế một cách “tuyệt vời” câu ca dao cổ “con vua thì lại làm vua, con sãi ở chùa lại quét lá đa”.

Tuy nhiên nếu xem xét việc các vị Nguyên Tổng Thanh tra Chính phủ Trần Văn Truyền, nguyên Bộ trưởng Công Thương Vũ Huy Hoàng, nguyên Giám đốc Sở Nguyễn Thành Rum (Thành phố Hồ Chí Minh)..., bổ nhiệm cán bộ thì câu “bổ nhiệm người nhà” lại sai bét.

Phiên bản 2.0 của câu “đồng chí này là con đồng chí nào”, sẽ phải đổi thành “đồng chí này thuộc nhóm đồng chí nào”?

Một tờ báo điện tử có uy tín ngày 26/10/2015 đăng bài với tiêu đề: “*Con lãnh đạo làm lãnh đạo là hạnh phúc của dân tộc*”.

“Con lãnh đạo làm lãnh đạo là hạnh phúc của dân tộc” là chuyện quốc gia đại sự, bàn đến chuyện này e là tầm phải cao chót vót, thế nên bài viết chỉ dám đề cập đến chuyện “bé tí tí” liên quan đến cấp phòng, cấp sở, đôi lúc quá đã đến cấp bộ chứ không hơn.

Bạn đọc hẳn chưa quên câu chuyện ông nguyên Bí thư tỉnh Quảng Nam tâm sự: “*Tôi thấy xu hướng kinh tế khó khăn nên khuyên con thôi bây giờ quay về hướng nhà nước*”.

Chỉ khuyên có “một tí” là con ông thành Giám đốc Sở, nếu ông còn “khỏe”, còn “nói dài, nói dai, nói ... dài” được, ông khuyên thêm “hai tí” biết đâu cậu nhà sẽ thành Chánh, Phó địa phương?

Cùng chung “chiến hào” với ông Bí thư, ông Đinh Văn Thu, nguyên Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam còn khẳng định “*nhiều cán bộ ở tỉnh được bổ nhiệm không phải xem xét tiêu chuẩn do Bộ Nội vụ quy định*”.

“Tiêu chuẩn do Bộ Nội vụ quy định” chính là phần cốt lõi của quy trình bổ nhiệm cán bộ, nhưng không ít “cán bộ” khi đã “ấm chỗ” thì lại “lật kèo”, lại xem “quy trình” không khác mớ giấy lộn - như ý kiến nguyên chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam - vì sao thế?

Từ nhiều năm trước, Báo Điện tử Giáo dục Việt Nam từng có bài: “Con trai, con rể Bí thư Tỉnh uỷ Hải Dương băng băng trên đường quan lộ”.

Không biết hai ông “nguyên Bí thư” nêu trên có phải là “điển hình tiên tiến” của người đứng đầu, chỉ biết không chỉ các đồng chí cấp tỉnh, cấp sở mà cả cấp huyện, cấp bé hơn huyện ở nhiều nơi (chứ không chỉ ở hai tỉnh nêu trên) đều học tập, đều vận dụng một cách nhuần nhuyễn tác phong làm việc sâu sát đến tận “hộ gia đình” của các “đồng chí” ấy?

Chuyện Giám đốc Sở Nội vụ Hải Dương, ông Phạm Văn Tô bổ nhiệm (không qua thi tuyển) con trai làm Phó Trưởng phòng Việc làm - An toàn lao động tại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chỉ là một trong vô số ví dụ minh họa.

Nó không phải là cá biệt vì nghe đồn một ông lãnh đạo ở Hải Dương là chú bác gì đó cái ông vụ phó “thần tốc” ở Ban chỉ đạo Tây Nam Bộ, chẳng biết là ruột thịt hay họ hàng “bắn ca nông” hay là cư dân mạng đồn thổi ác ý?

Thêm ví dụ nữa để khẳng định chuyện lùm xùm tại Hải Dương không phải cá biệt, đó là “hộ liên kê” với Hải Dương, ở Hải Phòng, ông Giám đốc Sở Xây dựng “*thừa nhận đã sai một số bước trong quy trình bổ nhiệm cán bộ, song Giám đốc Sở Xây dựng khẳng định con trai đủ năng lực làm Phó phòng*”. [3]

Phát biểu của ông Giám đốc Sở ở Hải Dương tuy không giống 100% nhưng ý nghĩa thì chẳng khác gì câu mà ông nguyên Bí thư Quảng Nam khẳng định:

“Và tôi có thể khẳng định việc đó (con trai làm Giám đốc Sở) thừa sức, B. có uy tín để làm”.

Liệu con các ông lãnh đạo làm Giám đốc hay Phó phòng có phải là “hạnh phúc” ... của tỉnh nhà?

Người xứ Quảng vốn chất phác, nói năng “thẳng ruột ngựa” nên ông Bảy Phúc (Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc) mới bảo “tìm người tài, không tìm người nhà”.

Dân Bắc Kỳ nói năng văn hoa nên ông cựu Giám đốc Sở ở Hải Dương - trong vụ “Sở có 46 người thì 44 là lãnh đạo” - cho rằng ông đưa người làm cán bộ là “vì nhân dân, vì cán bộ” chứ tuyệt nhiên không có “cái kim, sợi chỉ” nào!

Cuộc chiến giữa “quy trình” và “cán bộ” diễn ra mấy chục năm nay, phần thắng lúc thuộc bên này, lúc thuộc bên kia, cũng có lúc “huê”.

Bất kể hai bên tham chiến “thắng, thua hay huê”, người thua vẫn là Nhân dân, là thể chế.

Nếu “quy trình” thắng “cán bộ”, Nhân dân thua vì “cán bộ” đều do Hội đồng Nhân dân bầu chọn;

Nếu “cán bộ” thắng “quy trình”, Nhân dân thua vì chẳng ai làm gì được “cán bộ”;

Nếu hai bên “huê”, Nhân dân vẫn thua vì trong “cuộc chiến” giữa “quy trình” và “cán bộ” chẳng có “quy trình” nào bỏ tiền túi cho xăng xe, vé máy bay..., đó đều từ ngân sách tức là tiền thuế của dân.

Mặt khác chẳng có “cán bộ” nào “phản pháo” mà lại không dùng quỹ thời gian công sở cũng như hệ thống chính trị dưới quyền.

Chuyện thành phố Đà Nẵng trả lại xe do doanh nghiệp tặng, rốt cuộc mất bao nhiêu tiền của và thời gian của truyền thông, của Chính phủ, rốt cuộc cái biển xe “siêu khủng” ấy rơi vào tay ai, rốt cuộc thì Nhân dân được gì, mất gì?

Sớm muộn gì thì dân chúng cũng sẽ ngơ ngác hỏi nhau “bên nào đúng”?

Khi “quy trình” chẳng làm gì được “cán bộ” thì hoặc là phải làm lại “quy trình” hoặc phải làm lại “cán bộ”, chứ chẳng lẽ “làm lại” Nhân dân?

Đến đây thì bắt đầu sinh chuyện vì muốn làm lại “quy trình” thì phải có “cán bộ”, ngược lại, muốn làm lại “cán bộ” thì phải có “quy trình”.

Không thể nào lại bắt đầu từ “thừa hồng hoang”, nghĩa là bỏ cả “quy trình” lẫn “cán bộ” để làm lại từ đầu?

Đương nhiên không thể làm theo kiểu “tung hê” như thế mà nên làm theo lời tiên nhân “cờ ngoài, bài trong”.

“Cờ ngoài” ở đây là Nhân dân, cứ để cho Nhân dân ở ngoài bày cho, mọi việc sẽ đâu vào đấy, vấn đề là “bài trong” có nghe lời “cờ ngoài” không, có muốn “cờ ngoài” tham gia, góp ý không?

Chẳng phải đã có những ví dụ nhờ có “cờ ngoài” mách nước mà mấy vị Trịnh Xuân Thanh, Võ Kim Cự, Hồ Thị Kim Thoa... bị đưa ra xem xét đó sao? Gần đây rộ lên mấy nước “cờ ngoài” liên quan đến ông Huỳnh Phong Tranh, Huỳnh Đức Thọ,... không biết rồi “bài trong” sẽ làm gì, hay là “huê”?

Truyền thông đưa tin nhiều - nói theo cách thận trọng là “không ít” - những cuộc “huê” nổi đình nổi đám gần đây khiến “cờ ngoài” xuýt xoa tiếc rẻ.

Đơn cử như trường hợp ông nguyên Bí thư tỉnh Quảng Nam nói: *“Tôi khẳng định B. (con trai ông) chưa có chuyên viên chính nhưng nó có cái tương đương”, vậy nên việc “cháu nó” làm Giám đốc Sở là ... đúng quy trình.*

Người dân nín thở chờ đợi và cuối cùng mới vỡ lẽ mình nhầm vì kết luận thanh tra của cấp trên đã xem “cái tương đương” nó có là “đúng quy trình”, là đúng như “cán bộ” (ông cựu Bí thư) khẳng định?

Mới vài hôm trước, Bộ Nội vụ có công văn khẳng định việc Thành phố Hải Phòng bổ nhiệm ông Đào Trọng Đức - lãnh đạo một doanh nghiệp - làm Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố khi chưa được tuyển làm công chức là trái luật.

Cứ tưởng viện dẫn đến “Luật” thì không có gì phải bàn cãi, hóa ra không phải.

Luật có thể có giá trị ở đâu đó chứ không có giá trị ở Hải Phòng, chẳng thế mà ông Cao Xuân Liên - Trưởng Ban Tổ chức Thành ủy Hải Phòng - phản pháo: *“Việc bổ nhiệm ông Đào Trọng Đức là không sai quy định”.*

Vụ này rồi không biết bên nào “thắng” hay cuối cùng cũng là “huê”, nói theo kiểu “làng Vũ Đại” tuy “trái luật” đấy nhưng “không sai quy định (của Thành ủy?)”!

Nếu sự “huê” diễn ra, nghĩa là người có cái tên rất nhân văn “Trọng Đức” vẫn ngồi ghế Phó Giám đốc Sở thì thua cuộc không chỉ là người dân thành phố Hoa Phượng đỏ nói riêng mà còn cả “Luật” nói chung.

Riêng Bộ Nội vụ có thể nói là “không thua” vì đã có công văn thể hiện quan điểm, chỉ có điều “phép vua thua lệ làng”, nên “công văn” ấy thua “quy định của Hải Phòng” một tí!

Chưa có thống kê chính xác tỷ số trận đấu giữa “quy trình” và “cán bộ”, tuy vậy dựa vào ý kiến Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân, có thể thấy phần thắng luôn nghiêng về phía “cán bộ”.

Ông Tân nói: *“Công tác cán bộ ở nhiều nơi có tình trạng đưa ra tiêu chuẩn điều kiện gì cũng thấy đáp ứng được cả.”*

Quy trình lựa chọn, bổ nhiệm thì cũng làm đủ, lấy phiếu đều trên 50%, thông qua các cấp đầy đủ hết nhưng lại có trường hợp bổ nhiệm xong rồi thì một năm, mấy năm là thấy bị kỷ luật, bị bắt đi tù.

Quy trình, thủ tục làm đúng hết, chỉ có chọn người là không đúng”.

“Quy trình, thủ tục làm đúng hết, chỉ có chọn người là không đúng” bởi “chọn người” là việc của “Người”, của cán bộ chứ không phải của “quy trình”!

“Cán bộ” có thể thắng “quy trình” nhưng sao có lúc “cán bộ” lại thua đầu gấu?

Vì sao với quyền lực được giao, ông Chủ tịch tỉnh Bắc Ninh lại không làm gì được “cát tặc”, lại phải cầu cứu Thủ tướng? Liệu có phải ông không điều khiển được đội ngũ dưới quyền hay ông sợ địa phương làm sẽ hỏng việc?

Chỉ trong vòng hơn một năm, kể từ khi bé mạc đại hội Đảng, chẳng hiểu sao lại xuất hiện không ít “đồng chí” cán bộ cao cấp - cả đương chức lẫn đã “hạ cánh” - được Ủy ban Kiểm tra Trung ương đưa vào tầm ngắm hoặc đã nhận án kỷ luật.

Liệu có phải sự suy thoái đạo đức của một bộ phận cán bộ, đảng viên là hiện tượng chỉ mới xuất hiện một hai năm trở lại đây?

Câu trả lời có thể tìm trong di huấn của Hồ Chủ tịch, ngay sau khi giành được chính quyền, năm 1947 Hồ Chủ tịch đã phải viết “Sửa đổi lối làm việc”.

Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam ngày 12/10/2015 trong bài viết “Những quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về cán bộ công chức Việt Nam” trích dẫn lời Hồ Chủ tịch như sau:

“Tin vào dân chúng. Dựa vào ý kiến của dân chúng mà sửa chữa cán bộ và tổ chức của ta.

Nhân dân là người có quyền lực cao nhất, là người có ý kiến tối hậu về hiệu quả mọi công tác của Chính phủ, phẩm chất của mọi cán bộ công chức - thậm chí “Nếu Chính phủ làm hại dân thì dân có quyền đuổi Chính phủ””.

Cụ Hồ dạy như thế nhưng đầu năm 2017 này, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc vẫn phải nói: *“Việt Nam còn có thứ văn hóa không nhúc nhích”*.

Có lẽ chính cái thứ “văn hóa không nhúc nhích” tồn tại ngót nghét 70 năm nên mãi gần đây, dưới sự chỉ đạo quyết liệt của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng mới thấy một vài “đồng chí bị lộ”?

Tương lai, có lẽ con số “đồng chí bị lộ” sẽ tăng bởi hai vị Chủ tịch thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh đều nêu câu hỏi có sự “chống lưng” của cán bộ cho sai phạm không?

Báo chí tường thuật lời ông Nguyễn Đức Chung, rằng: “*Nếu lần này không làm, ông sẽ chỉ rõ chỗ nào Bí thư quận nào, Chủ tịch, Trưởng công an phường, kể cả lãnh đạo sở (chống lưng cho sai phạm)*”.

Tuy con số còn quá ít ỏi so với “một bộ phận không nhỏ” song dấu sao cũng đáng mừng, vì ít ra số lượng “đồng chí bị lộ” trong thời gian ngắn vừa qua cũng xấp xỉ cả mấy chục năm cộng lại.

Có điều, sau khi bị kỷ luật mà vẫn đương chức, vẫn đứng trong hàng ngũ thì thật khó ăn, khó nói với Nhân dân vì đất nước này, dân tộc này liệu có thiếu người tài đến mức vẫn phải dùng những người bị kỷ luật làm lãnh đạo?

Nguồn: giaoduc.net.vn

HÀ GIANG: BỔ NHIỆM LÁI XE LÀM TRƯỞNG PHÒNG HÀNH CHÍNH TỔNG HỢP, ĐÚNG HAY SAI?

Vừa qua, Báo Nông nghiệp Việt Nam có nhận được đơn thư của một số công chức, viên chức, người lao động làm việc tại một cơ quan trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Hà Giang phản ánh về việc bổ nhiệm cán bộ.

Cụ thể: Trường hợp Trưởng phòng Hành chính tổng hợp của cơ quan tôi được Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn của tỉnh bổ nhiệm từ lái xe và hưởng lương mã ngạch 01010 (tại quyết định số 15/QĐ – SNN ngày 25/02/2008 của Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Hà Giang) và đến thời điểm hiện nay (tháng 03/2017) vẫn hưởng lương lái xe mã ngạch 01010 nhưng lại được hưởng phụ cấp trách nhiệm 0,3 từ năm 2008 đến nay.

Thấy hiện tượng này có dấu hiệu bất thường, tháng 8/2014, một số cán bộ của cơ quan tôi đã có văn bản hỏi Sở Nội vụ Hà Giang về trường hợp này và được Sở Nội vụ Hà Giang trả lời "Đây là trường hợp bổ nhiệm cán bộ không đúng qui định" tại Văn bản số 845/SNV – TCCC ngày 21/08/2014 của Sở Nội vụ Hà Giang, nhưng Trưởng phòng Hành chính tổng hợp của cơ quan tôi vẫn đảm nhiệm chức vụ như cũ.

Đến tháng 8/2015, một số cán bộ của cơ quan tôi lại có văn bản sang Sở Nội vụ và được Sở Nội vụ trả lời "Trường hợp cán bộ này thuộc quyền quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn và Sở Nội vụ đã có ý kiến với Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn để xử lý

theo thẩm quyền" tại văn bản số 821/SNV – TTr ngày 24/08/2015 của Sở Nội vụ Hà Giang. Nhưng từ tháng 8/2015 đến nay, Trưởng phòng Hành chính tổng hợp của cơ quan tôi vẫn đảm nhiệm chức vụ bình thường như không có gì xảy ra...

Nguồn: nongnghiep.vn

HÀ NAM: SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG CÓ 19 LÃNH ĐẠO, 1 NHÂN VIÊN

Theo phản ánh, hiện tại ở Sở Thông tin và truyền thông tỉnh Hà Nam đang có 19 lãnh đạo từ cấp Phó Phòng trở lên, tuy nhiên lại chỉ có 1 nhân viên. Đây là điều bất cập từ lâu ở Sở này, nhưng nhiều năm qua vẫn chưa được giải quyết triệt để. Bởi, bổ nhiệm nhiều "lãnh đạo" như vậy thì hiệu quả giải quyết công việc có tốt hay không?

Cụ thể: Lãnh đạo Sở gồm có 1 giám đốc Sở và 3 Phó giám đốc Sở.

Văn phòng Sở có 1 Chánh Văn phòng, 1 Phó Chánh Văn phòng và 1 Kế toán trưởng.

Thanh tra Sở có 1 Chánh Thanh tra và 1 Phó Chánh Thanh tra.

Phòng Bưu chính viễn thông có 1 Trưởng phòng, 1 Phó Trưởng phòng và 1 chuyên viên. Phòng Công nghệ thông tin gồm có 1 Trưởng phòng và 1 Phó Trưởng phòng. Phòng Kế hoạch tài chính có 1 Trưởng phòng.

Phòng Thông tin - Báo chí - Xuất bản có 1 Trưởng phòng và 1 Phó Trưởng phòng. Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông Hà Nam (Đơn vị sự nghiệp) có 1 Giám đốc.

PV Pháp luật Plus đã liên hệ làm việc với Sở Nội vụ tỉnh Hà Nam, đơn vị có liên quan trong vấn đề bổ nhiệm cán bộ, cơ quan tham mưu cho UBND tỉnh Hà Nam xung quanh vấn đề này.

Ông Hoàng Hải Minh - Chánh Văn phòng Sở Nội vụ Hà Nam sau khi nhận Giấy giới thiệu của Phóng viên đã lập tức đi ra ngoài.

Khoảng 15 phút sau một vị tự xưng là Phó Chánh Văn phòng đến và cho hay "ông Minh bận đi ra ngoài với sếp".

Không bằng lòng với cung cách làm việc của Sở Nội vụ Hà Nam, phóng viên tiếp tục tìm gặp tới trụ sở của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Hà Nam.

Bà Đỗ Thị Nguyệt Tú - Giám đốc Sở cho biết: *"Tất cả mọi cái tôi đều làm đúng theo qui định. Bên tôi có bổ nhiệm ai đều có quy trình cả. Gửi sang bên Sở Nội vụ và báo cáo UBND tỉnh. Theo tôi đến giờ phút này tôi làm vẫn đúng. Đó là những người được hưởng phụ cấp trách nhiệm"*.

Nguồn: plo.vn

NGƯỜI DÂN TÌM THÔNG TIN “XE CÔNG THANH LÝ” Ở ĐÂU?

Người có nhu cầu mua ô tô công thanh lý, bán đấu giá có thể xem thông tin về đấu giá trên báo chí, trụ sở, website cơ quan bán xe ô tô, đơn vị tổ chức đấu giá hoặc cơ quan quản lý tài sản nhà nước ở trung ương và địa phương.

Quy trình đưa ô tô ra thanh lý, đấu giá

Theo quy định, với ô tô công, nếu xe dư thừa sẽ được đưa ra bán đấu giá, xe hết niên hạn sử dụng sẽ được thực hiện bán thanh lý. Xe dư thừa là xe còn giá trị sử dụng nhưng không còn nhu cầu sử dụng. Xe thanh lý với điều kiện đã sử dụng 15 năm (tỷ lệ hao mòn tài sản 6,67%/năm), hoặc đã đi 250.000km (khu vực miền núi là 200.000km).

Theo Nghị định 52/2009, Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản nhà nước. Quy trình thanh lý tài sản nhà nước (trong đó có ô tô công) được quy định như sau:

Sau khi xe ô tô công đủ điều kiện thanh lý, bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan Trung ương, HĐND cấp tỉnh quyết định, hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định bán thanh lý. Việc thanh lý được thực hiện qua bán đấu giá.

Cơ quan nhà nước sử dụng ô tô đã hết niên hạn sử dụng sẽ lập hồ sơ đề nghị thanh lý gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét, quyết định. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền ra quyết định thanh lý. Trong thời hạn 30 ngày từ ngày có quyết định thanh lý, cơ quan nhà nước có ô tô thanh lý tổ chức thanh lý.

Sau đó, cơ quan nhà nước có ô tô sẽ thành lập Hội đồng xác định giá khởi điểm, hoặc thuê tổ chức có đủ điều kiện thẩm định giá để làm căn cứ quyết định giá khởi điểm. Giá khởi điểm phải phù hợp với giá thị trường của ô tô cùng loại.

Khi xác định được giá, cơ quan sử dụng ô tô công sẽ thuê trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản hoặc các doanh nghiệp có chức năng bán đấu giá tài sản để bán đấu giá. Nếu có nhiều tổ chức có chức năng bán đấu giá thì phải thực hiện đấu thầu.

Theo Nghị định 17/2010, về bán đấu giá tài sản, sau khi cơ quan nhà nước có ô tô ký hợp đồng với đơn vị bán đấu giá, đơn vị bán đấu giá phải niêm yết thông tin bán đấu giá ô tô tại nơi bán đấu giá, nơi trưng bày tài sản và nơi đặt trụ sở của tổ chức bán đấu giá tài sản chậm nhất 7 ngày trước khi tiến hành bán đấu giá.

Với ô tô công có giá khởi điểm từ 30 triệu đồng trở lên ngoài niêm yết như trên, đơn vị bán đấu giá phải thông báo công khai ít nhất 2 lần, mỗi lần cách nhau 3 ngày trên phương tiện

thông tin đại chúng của trung ương hoặc địa phương nơi có tài sản bán. Thời hạn thông báo công khai được thực hiện chậm nhất 7 ngày trước khi tiến hành bán đấu giá.

Người có nhu cầu mua ô tô có thể xem thông tin về đấu giá tài sản trên báo chí, hoặc website cơ quan bán xe ô tô, đơn vị tổ chức đấu giá hoặc cơ quan quản lý tài sản nhà nước ở trung ương và địa phương.

Thông tin niêm yết công khai gồm tên đơn vị bán đấu giá; thời gian, địa điểm bán đấu giá tài sản; số lượng, chất lượng; giá khởi điểm; địa điểm, thời hạn trưng bày ô tô; địa điểm, thời hạn tham khảo hồ sơ; địa điểm, thời hạn đăng ký mua; và thông tin khác liên quan tới tài sản.

Người được mua ô tô thanh lý

Mọi cá nhân, tổ chức đủ điều kiện đều được tham gia đấu giá mua ô tô công bán đấu giá. Người tham gia đấu giá phải nộp phí và tiền đặt cọc. Tiền đặt cọc tối thiểu là 1%, tối đa không quá 15% giá khởi điểm, do tổ chức đấu giá quy định.

Sau khi các công đoạn trên đã được thực hiện, đơn vị tổ chức đấu giá ô tô có thể lựa chọn hình thức đấu giá trực tiếp bằng lời nói, bỏ phiếu hoặc hình thức khác.

Cuộc bán đấu giá ô tô công phải được tiến hành liên tục theo trình tự sau: Đấu giá viên giới thiệu, thông báo nội quy, danh sách người đăng ký mua, sản phẩm bán, giá khởi điểm, các bước giá, thời gian trả giá, trả lời thắc mắc. Sau đó, đấu giá viên thực hiện thông báo và ghi nhận trả giá. Nếu sau 3 lần đấu giá viên nhắc lại giá cao nhất đã trả mà không có người trả giá cao hơn thì đấu giá viên công bố người mua được tài sản bán đấu giá.

Trong trường hợp giá cao nhất được công bố thấp hơn so với giá khởi điểm thì cuộc bán đấu giá tài sản coi như không thành.

Toàn bộ quá trình đấu giá được ghi biên bản, nhật ký... để phục vụ kiểm tra.

Sau khi đấu giá thành công, người mua và người bán sẽ thực hiện ký hợp đồng, thanh toán tiền và chuyển giao xe.

Nguồn: dantri.com.vn

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN THỦ TỤC BIÊN PHÒNG ĐIỆN TỬ CẢNG BIỂN

Bộ Quốc phòng đã ban hành Thông tư số 49/2017/TT-BQP hướng dẫn thực hiện Quyết định số 10/2016/QĐ-TTg ngày 03/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện thủ tục biên phòng điện tử cảng biển, có hiệu lực thi hành từ ngày 21/4/2017.

Theo đó, tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục biên phòng điện tử truy cập Cổng thông tin thủ tục biên phòng điện tử cảng biển tại địa chỉ <http://thutucbienphong.gov.vn>.



Ảnh minh họa - Internet

Từ ngày 1/7/2017, khi làm thủ tục nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh cho tàu thuyền, người làm thủ tục đã đăng ký sử dụng chữ ký điện tử trên Cổng thông tin thủ tục biên phòng điện tử cảng biển hoặc Cổng thông tin một cửa quốc gia không phải nộp cho Biên phòng cửa khẩu cảng các loại giấy tờ gồm: a- Bản khai chung; b- Danh sách thuyền viên; c- Danh sách hành khách (nếu có); d- Bản khai hàng hóa nguy hiểm, vũ khí, vật liệu nổ (nếu có); đ- Bản khai người trốn trên tàu (nếu có).

Cổng thông tin thủ tục biên phòng điện tử cảng biển được kết nối với Cổng thông tin một cửa quốc gia để thực hiện thủ tục biên phòng điện tử đối với tàu thuyền Việt Nam nhập cảnh, xuất cảnh; tàu thuyền, thuyền viên nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, chuyển cảng; tàu biển hoạt động tuyến nội địa tại cửa khẩu cảng biển, cảng thủy nội địa, cảng dầu khí ngoài khơi theo quy định của Cơ chế một cửa quốc gia.

Quy trình thực hiện thủ tục như sau: Người làm thủ tục khai báo hồ sơ điện tử trên Cổng thông tin một cửa quốc gia. Cổng thông tin một cửa quốc gia tiếp nhận hồ sơ điện tử và chuyển tiếp đến Cổng thông tin thủ tục biên phòng điện tử cảng biển. Cổng thông tin thủ tục biên phòng điện tử cảng biển tiếp nhận, xử lý thông tin trong hồ sơ điện tử và trả kết quả xử lý đến Cổng thông tin một cửa quốc gia. Cổng thông tin một cửa quốc gia trả kết quả xử lý hồ sơ điện tử của Biên phòng cửa khẩu cảng đến người làm thủ tục.

Ngoài ra, Thông tư cũng quy định các trường hợp thực hiện thủ tục biên phòng điện tử qua Cổng thông tin thủ tục biên phòng điện tử cảng biển như sau: 1- Cổng thông tin một cửa quốc gia có sự cố; 2- Thực hiện thủ tục nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, chuyển cảng đối với: a) Tàu thuyền nước ngoài có động cơ chạy bằng năng lượng hạt nhân hoặc tàu thuyền vận chuyển chất phóng xạ; b) Tàu thuyền nước ngoài đến cảng thực hiện các hoạt động về nghiên cứu khoa học, nghề cá, cứu hộ, trục vớt tài sản chìm đắm, lai dắt hỗ trợ trong vùng nước cảng biển, văn hóa, thể thao, xây dựng công trình biển, khảo sát, thăm dò, khai thác tài nguyên và các hoạt động khác về môi trường trong vùng biển Việt Nam; c) Tàu thuyền buồm, tàu thuyền thể thao, du thuyền có định biên thuyền bộ theo quy định của pháp luật về hàng hải.

Trong thời gian xây dựng, triển khai dự án thực hiện thủ tục biên phòng điện tử đối với Biên phòng cửa khẩu cảng trên toàn quốc, tại các cửa khẩu cảng biển chưa được lắp đặt trang thiết bị, đường truyền để triển khai thủ tục biên phòng điện tử, người làm thủ tục và Biên phòng cửa khẩu cảng thực hiện thủ tục biên phòng theo quy định tại Nghị định số 50/2008/NĐ-CP.

Nguồn: chinhphu.vn

QUY ĐỊNH MỚI VỀ CHẾ ĐỘ TIỀN LƯƠNG CỦA CÔNG NHÂN QUỐC PHÒNG VÀ CHẾ ĐỘ PHỤ CẤP THÂM NIÊN ĐỐI VỚI VIÊN CHỨC QUỐC PHÒNG

Ngày 24/02/2017, Chính phủ ban hành Nghị định số 19/2017/NĐ-CP quy định chế độ tiền lương của công nhân quốc phòng và chế độ phụ cấp thâm niên đối với viên chức quốc phòng (Nghị định số 19 của Chính phủ).

Theo đó, Nghị định quy định 7 loại phụ cấp, trợ cấp đối với công nhân quốc phòng được hưởng, bao gồm: Phụ cấp thâm niên vượt khung; Phụ cấp khu vực; Phụ cấp đặc biệt; Phụ cấp độc hại, nguy hiểm và Phụ cấp trách nhiệm công việc; Phụ cấp công vụ và Phụ cấp, trợ cấp công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Về nâng bậc lương, nâng loại đối với công nhân quốc phòng

Nâng bậc lương: Sau 2 năm (đủ 24 tháng) giữ bậc lương đối với người có hệ số lương từ 3,95 trở xuống và sau 3 năm (đủ 36 tháng) giữ bậc lương đối với người có hệ số lương trên 3,95, luôn hoàn thành công việc được giao, không vi phạm kỷ luật từ khiển trách trở lên và đạt tiêu chuẩn cấp bậc kỹ thuật quy định thì được xét nâng lên một bậc lương.

Trong thời hạn xét nâng bậc lương, nếu bị kỷ luật hình thức khiển trách thì kéo dài thời hạn nâng bậc lương 06 tháng; nếu bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên thì kéo dài thời hạn nâng bậc lương 12 tháng.

Trường hợp lập thành tích đặc biệt xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ thì được nâng bậc lương trước thời hạn tối đa 12 tháng hoặc vượt bậc.

Nâng loại: Công nhân quốc phòng hoàn thành tốt hoặc hoàn thành xuất sắc chức trách, nhiệm vụ được giao, có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có năng lực đảm nhiệm vị trí việc làm cao hơn trong cùng ngành, nghề chuyên môn kỹ thuật, có văn bằng phù hợp thì được xét hoặc thi nâng loại.

Chuyển xếp lương

Khi chuyển xếp lương không được kết hợp nâng bậc lương hoặc nâng loại, ngạch lương.

Việc chuyển xếp lương từ hệ số lương đang hưởng vào hệ số lương quy định tại Bảng lương công nhân quốc phòng ban hành tại Phụ lục kèm theo Nghị định này được căn cứ vào thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội (nếu có thời gian đóng bảo hiểm xã hội đứt quãng chưa hưởng chế độ trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần thì được cộng dồn), phù hợp với vị trí việc làm và quy định tại điểm a khoản 3 Điều 3 Nghị định này.

Trường hợp có hệ số lương mới được xếp cộng với phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) thấp hơn hệ số lương đang hưởng cộng với phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) và phục vụ quốc phòng, an ninh thì được hưởng hệ số chênh lệch bảo lưu cho bằng tổng hệ số lương, phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) và phục vụ quốc phòng, an ninh đang hưởng. Hệ số chênh lệch bảo lưu giảm dần khi được nâng bậc lương.

Chế độ phụ cấp thâm niên đối với công nhân và viên chức quốc phòng

Mức phụ cấp: Công nhân và viên chức quốc phòng có thời gian phục vụ trong lực lượng thường trực của quân đội đủ 5 năm (60 tháng) thì được hưởng phụ cấp thâm niên bằng 5% mức lương hiện hưởng cộng phụ cấp chức vụ lãnh đạo và phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có); từ năm thứ sáu trở đi mỗi năm (12 tháng) được tính thêm 1%.

Phụ cấp thâm niên được tính trả cùng kỳ lương hàng tháng và được dùng để tính đóng, hưởng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

Thời gian tính hưởng phụ cấp, bao gồm: Thời gian phục vụ trong lực lượng thường trực của quân đội và Thời gian hưởng phụ cấp thâm niên ở các ngành, nghề khác được cộng dồn với thời gian quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định này để tính hưởng phụ cấp thâm niên.

Thời gian không tính hưởng phụ cấp, bao gồm: Thời gian nghỉ việc riêng không hưởng lương liên tục từ 01 tháng trở lên; Thời gian nghỉ ốm đau, thai sản vượt quá thời hạn quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội và Thời gian bị tạm đình chỉ công tác hoặc bị tạm giữ, tạm giam để phục vụ cho công tác điều tra, truy tố, xét xử.

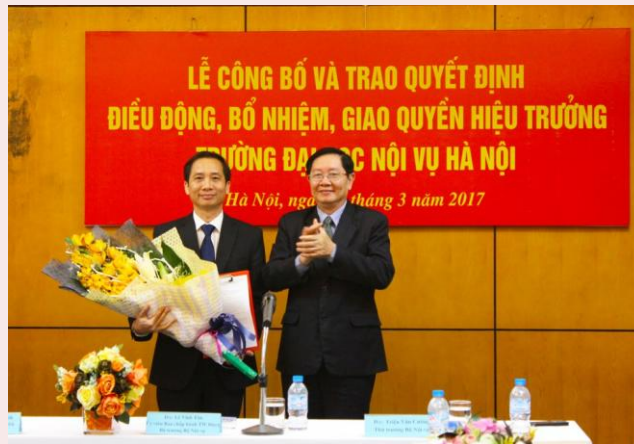
Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 4 năm 2017.

Anh Cao – Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

NHÂN SỰ MỚI BỘ NỘI VỤ

Chiều ngày 21/3, tại Trường Đại học Nội vụ Hà Nội, Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân đã trao Quyết định số 848/QĐ-BNV ngày 17/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc điều động, bổ nhiệm ông Nguyễn Bá Chiến, Trưởng khoa Khoa Sau đại học, Học viện Hành chính Quốc gia giữ chức Phó Hiệu trưởng, giao Quyền Hiệu trưởng Trường Đại học Nội vụ Hà Nội.

Quyết định có hiệu lực từ ngày 1/4/2017.



Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân trao quyết định và chúc mừng ông Nguyễn Bá Chiến

Tại buổi lễ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Nội vụ Nguyễn Quốc Khánh đã công bố Thông báo số 1410/TB-BNV ngày 17/3/2017 của Bộ Nội vụ về việc ông Triệu Văn Cường, Thứ trưởng Bộ Nội vụ thôi kiêm nhiệm chức vụ Hiệu trưởng Trường Đại học Nội vụ Hà Nội kể từ ngày 1/4/2017.

Nguồn: moha.gov.vn

LẬP HỘI ĐỒNG QUỐC GIA GIÁO DỤC VÀ PHÁT TRIỂN NHÂN LỰC

Thủ tướng Chính phủ vừa quyết định thành lập Hội đồng Quốc gia Giáo dục và Phát triển nhân lực nhiệm kỳ 2016 - 2021 gồm 26 thành viên. Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc làm Chủ tịch Hội đồng. Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam làm Phó Chủ tịch Hội đồng.

Hội đồng Quốc gia Giáo dục và Phát triển nhân lực là tổ chức tư vấn, có nhiệm vụ tư vấn giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo đánh giá, tổng kết về sự nghiệp đổi mới trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo và phát triển nhân lực; chỉ đạo hoàn thiện và triển khai các Luật giáo dục, Luật giáo dục đại học, Luật giáo dục nghề nghiệp, Khung cơ cấu hệ thống giáo dục quốc dân, Khung trình

độ giáo dục quốc gia, các chiến lược phát triển giáo dục, giáo dục nghề nghiệp, chiến lược và quy hoạch phát triển nhân lực Việt Nam trong giai đoạn 2016 - 2021...

Hội đồng Quốc gia Giáo dục và Phát triển nhân lực hoạt động theo Quy chế do Thủ tướng Chính phủ ban hành. Cơ quan thường trực của Hội đồng là Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Nguồn: baochinhpvu.vn

THÀNH LẬP BAN CHỈ ĐẠO ĐỔI MỚI, PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ

Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc vừa ký Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã (Ban Chỉ đạo) do Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ làm Trưởng ban.

Các Phó Trưởng ban gồm: Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư (thường trực); Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã Việt Nam.

Ủy viên Ban Chỉ đạo gồm Thứ trưởng các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Tài chính; Giao thông vận tải; Công Thương; Xây dựng; Tài nguyên và Môi trường; Khoa học và Công nghệ; Lao động - Thương binh và Xã hội; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thông tin và Truyền thông; Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc; Phó Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ; Phó Trưởng Ban Kinh tế Trung ương; Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế của Quốc hội; Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Phó Chủ tịch Trung ương Hội Nông dân Việt Nam; Phó Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã Việt Nam; Chánh Văn phòng đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

Ban Chỉ đạo có chức năng giúp Thủ tướng Chính phủ nghiên cứu, chỉ đạo, phối hợp giải quyết những công việc liên quan tới đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã. Nghiên cứu, đề xuất với Thủ tướng Chính phủ về các chủ trương, chính sách và giải pháp chiến lược nhằm đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, điều phối hoạt động giữa các Bộ, ngành, cơ quan trung ương và các địa phương trong quá trình triển khai thực hiện các quy định của pháp luật, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã đã được phê duyệt. Giúp Thủ tướng Chính phủ hướng dẫn, đôn đốc các Bộ, ngành, cơ quan trung ương và các địa phương trong việc xây dựng, hoàn thiện và hướng dẫn cơ chế, chính sách liên quan đến quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện; kiểm tra, giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết, khen thưởng trong quá trình thực hiện các chương trình đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

Các thành viên của Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo.

Nguồn: baochinhpvu.vn

NHÂN SỰ MỚI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, CẦN THƠ, QUẢNG NINH, TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM

Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Cần Thơ, tỉnh Quảng Ninh, Tổng công ty Đường sắt Việt Nam vừa tiến hành kiện toàn nhân sự chủ chốt một số cơ quan, đơn vị trực thuộc.



Tổng Giám đốc Tổng công ty Đường sắt Việt Nam trao quyết định bổ nhiệm cho các cán bộ

* Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam:

Ngày 16/3, Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam đã triển khai Quyết định thành lập 2 ban mới trên cơ sở hợp nhất một số Ban thuộc Cơ quan Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam.

Cụ thể, hợp nhất Ban An toàn Giao thông Đường sắt và Bảo vệ - An ninh – Quốc phòng thành Ban An ninh – An toàn giao thông đường sắt; hợp nhất Ban Chuẩn bị Đầu tư và Ban Quản lý Xây dựng thành Ban Quản lý đầu tư và Xây dựng kể từ ngày 15/3/2017.

Trên cơ sở đó, Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam cũng thực hiện việc điều chỉnh chức năng của các Ban mới thành lập. Theo đó, Ban An ninh – An toàn giao thông đường sắt có chức năng tham mưu, giúp việc Hội đồng thành viên, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam thực hiện các nhiệm vụ về đảm bảo thông tin an toàn giao thông đường sắt; tổ chức cứu hộ, cứu nạn giao thông đường sắt; công tác quốc phòng, quân sự và an toàn thông tin đường sắt.

Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng tham mưu thực hiện việc quản lý về đầu tư và xây dựng thuộc kế hoạch đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách Nhà nước; nguồn vốn đầu tư của Tổng công ty bao gồm nguồn khấu hao tài sản cố định, nguồn đầu tư phát triển của doanh nghiệp; thực hiện các nghiệp vụ liên quan đến quản lý về đầu tư và xây dựng đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và của Tổng công ty.

Về công tác cán bộ, ông Tạ Mạnh Thắng, Trưởng Ban An toàn giao thông được bổ nhiệm giữ chức Trưởng Ban An ninh – An toàn giao thông đường sắt; ông Đàm Tuấn Anh, Trưởng ban

Quản lý xây dựng được bổ nhiệm giữ chức Trưởng Ban Quản lý đầu tư và Xây dựng kể từ ngày 15/3/2017.

*** Tỉnh Quảng Ninh:**

Ngày 16/3, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ninh Vũ Thị Thu Thủy đã trao quyết định của UBND tỉnh về việc điều động và bổ nhiệm có thời hạn đối với các cán bộ: Ông Trần Tiến Dũng, Phó Trưởng ban Dân vận Tỉnh ủy giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Văn hóa Thể thao; bà Lê Ngọc Hân, Phó Tổng Biên tập Báo Quảng Ninh giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông.

*** Thành phố Cần Thơ:**

Ngày 15/3, Phó Chủ tịch UBND thành phố Cần Thơ Trương Quang Hoài Nam chủ trì cuộc họp với các sở ngành, đơn vị có liên quan để công bố quyết định của Chủ tịch UBND thành phố về việc điều động, bổ nhiệm ông Võ Minh Cảnh, nguyên Giám đốc Công ty TNHH Một thành viên Phát triển và Kinh doanh nhà thành phố Cần Thơ, giữ chức vụ Phó Viện trưởng Viện Kinh tế - Xã hội thành phố Cần Thơ, thời hạn 5 năm, kể từ ngày 06/3/2017.

Nguồn: baochinhpvu.vn

ĐIỀU ĐỘNG, BỔ NHIỆM NHÂN SỰ TỈNH NGHỆ AN, TỈNH TÂY NINH

Ban Thường vụ Tỉnh ủy Nghệ An, UBND tỉnh Tây Ninh vừa công bố quyết định điều động, bổ nhiệm nhân sự một số cơ quan, đơn vị.

*** Tỉnh Nghệ An:**

Sáng 23/3, ông Nguyễn Văn Thông, Phó Bí thư Tỉnh ủy Nghệ An đã trao Quyết định số 1052/QĐ-TU ngày 8/3/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Nghệ An về việc điều động, phân công bà Lê Thị Hoài Chung - Phó Giám đốc Sở Y tế kiêm Chi cục Trưởng Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình đến công tác tại Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, giữ chức Phó Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

*** Tỉnh Tây Ninh:**

Ngày 13/3, UBND tỉnh Tây Ninh đã trao các quyết định luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, phân công nhân sự chủ chốt Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, Sở Giao thông vận tải và Bệnh viện Đa khoa Tây Ninh.

Theo đó, UBND tỉnh Tây Ninh quyết định luân chuyển, bổ nhiệm ông Nguyễn Hoàng Nam (sinh năm 1979) - Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch UBND Thành phố Tây Ninh về Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, giữ chức Phó Giám đốc Sở, thời gian giữ chức vụ là 5 năm.

Đồng thời, quyết định thôi giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch đối với ông Nguyễn Thanh Sơn, theo đơn của ông Sơn. Ông Sơn được bảo lưu hệ số phụ cấp chức vụ hiện hưởng đến ngày đủ tuổi nghỉ hưu 1/11/2017.

Quyết định điều động, bổ nhiệm của UBND tỉnh đối với ông Lê Ngọc Ân (sinh năm 1974) - Phó Chủ tịch UBND Thành phố Tây Ninh về giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Giao thông vận tải, thời hạn là 5 năm.

Quyết định giao nhiệm vụ phụ trách Sở Tư pháp được trao cho bà Phùng Thị Dâu - Phó Giám đốc Sở.

Quyết định bổ nhiệm ông Liêu Chí Hùng - Thầy thuốc ưu tú, Bác sĩ chuyên khoa II, Phó Giám đốc bệnh viện Đa khoa Tây Ninh giữ chức vụ Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Tây Ninh, thời gian giữ chức vụ là 5 năm.

Các quyết định trên có hiệu lực từ ngày 1/4/2017.

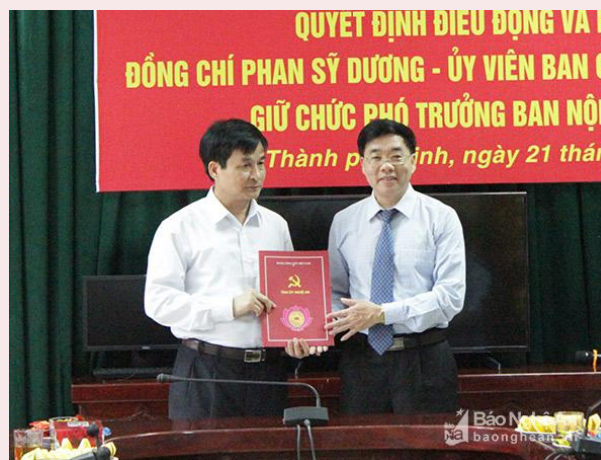
Nguồn: baochinhpvu.vn

NHÂN SỰ MỚI CÁC TỈNH NGHỆ AN, BẾN TRE, HẬU GIANG

Tỉnh ủy Nghệ An, UBND các tỉnh Bến Tre, Hậu Giang vừa triển khai kiện toàn nhân sự chủ chốt.

* Tỉnh Nghệ An:

Sáng 21/3, Tỉnh ủy Nghệ An đã tổ chức công bố và trao quyết định:



Phó Bí thư Tỉnh ủy Nghệ An Nguyễn Văn Thông trao quyết định và chúc mừng ông Phan Sỹ Dương

Điều động ông Phan Sỹ Dương - Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Bí thư Huyện ủy Nghi Lộc thôi tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Nghi Lộc, đến công tác tại Ban Nội chính Tỉnh ủy, phân công giữ chức Phó Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy.

Điều động và phân công Phó Giám đốc Sở Giao thông vận tải Phạm Hồng Quang thôi giữ chức Phó Giám đốc Sở Giao thông vận tải, đến công tác tại Huyện ủy Nghi Lộc, giữ chức Bí thư Huyện ủy Nghi Lộc và chỉ định tham gia Ban Chấp hành Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy Nghi Lộc, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

*** Tỉnh Bến Tre:**

Chủ tịch UBND tỉnh Bến Tre Cao Văn Trọng đã trao quyết định điều động, bổ nhiệm ông Lâm Văn Tân, nguyên Chủ tịch UBND huyện Thạnh Phú giữ chức vụ Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 15/3/2017, thời hạn giữ chức vụ là 5 năm.



Chủ tịch UBND tỉnh Bến Tre trao quyết định và chúc mừng ông Lâm Văn Tân

Trước đó, Chủ tịch UBND tỉnh Bến Tre Cao Văn Trọng đã trao quyết định điều động, bổ nhiệm ông Lê Văn Khê - nguyên Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ giữ chức vụ Giám đốc Sở Công Thương kể từ ngày 15/3/2017, thời gian giữ chức vụ là 5 năm.

*** Tỉnh Hậu Giang:**



Chủ tịch UBND tỉnh Hậu Giang trao quyết định cho các cán bộ

Ngày 17/3, Ủy viên Trung ương Đảng, Chủ tịch UBND tỉnh Hậu Giang Lữ Văn Hùng đã trao quyết định bổ nhiệm ông Trần Hoàng Minh, Trưởng Phòng Thanh tra giải quyết khiếu nại - tố cáo, giữ chức Phó Chánh Thanh tra tỉnh; bổ nhiệm lại ông Trần Bá Quang, giữ chức Phó Giám

đốc Sở Khoa học và Công nghệ; bổ nhiệm lại bà Lê Mỹ Hạnh, giữ chức Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; bổ nhiệm lại ông Lê Hoàng Vinh, giữ chức Phó Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.

Nguồn: baochinhpvu.vn

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM CÓ PHÓ CHỦ TỊCH MỚI

Ngày 17/3, tại Hà Nội, Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khóa XI tổ chức Hội nghị bất thường lần thứ 10, bầu bổ sung ông Trần Văn Thuật, Ủy viên Đoàn Chủ tịch, Trưởng Ban Tổ chức Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam giữ chức Phó Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.



Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam chúc mừng ông Trần Văn Thuật

Nguồn: baochinhpvu.vn